NĂM THỨ MƯỜI BỐN — SỐ 2937 | MỖI SỐ : 0$04 | NGÀY THỨ NĂM 30 DECEMBRE 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao.	8$00	4$60	2$60	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	5.00	2.75	
Ngoại-quốc	14.00	7.50	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.50	3.50	

Mua báo thì kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng. Tiền gửi mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-DUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
Téléphone n° 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$80 le c/m.
Petites annonces classées. . . : 0$20 la ligne

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 1914

Một cách chấn-hưng công-nghệ thương-nghiệp trong xứ mình

IV

Nói về cái khuyết-điểm trong thương-nghiệp của người mình. Kể vào khoảng vài mươi năm nay, người mình cũng đã tỉnh cái mê-mộng trọng sĩ khinh thương, cũng đã biết cái lối buôn thúng bán mẹt toàn phó mặc cho mẹ đĩ bố cu là không thích-hợp với cái thời-đại kinh-tế cạnh-tranh này, không quyết đấu ở chốn thương-trường không làm sao đua sống nổi với người buôn nữa; cũng đã có người ra quan giới mà vào thương-giới, có người đương bệ vệ quan tham quan phán mà chịu nhọc-nhằn làm chủ lái chú cai; cũng đã biết khuếch-trương về đường doanh-nghiệp, nào cửa hàng nọ, nào cửa hàng kia, kẻ mon-men tới Thượng-hải Hồng-kông, người lặn-lội tới Ba-lê Mã-tai (Marseille), có chiếu bài gửi đi các nước, có đại-lý đặt ở mọi nơi; cũng đã biết cùng nhau họp cổ công-ty, nào thương-hội này, nào thương-hội khác, kẻ hô-hào chấn-hưng thổ-hóa, người cổ động tranh chiếm lợi-quyền, có mục-đích công lợi hẳn-hoi, có điều-lệ trình tòa chắc chắn; bao nhiêu cái hình-thức thương-nghiệp của người Âu Mỹ, mình bập-bẹ bắt-chước được hồ hết không thiếu cách gì; hàng nào hàng nấy, lúc khai trương rất là đẹp-đẽ trang-hoàng, đèn điện đốt đến rực góc trời, cửa kính mở đến lóe con mắt; cứ bề ngoài mà xét thì tưởng là thương-nghiệp của người mình đã thập phần phát-đạt, giá theo đuổi người Tây cũng kịp chứ đừng nói chi người Khách người Chà. Song xét kỹ ra thì thương-nghiệp của mình, cái nền-nếp gây dựng chưa thành, cái cơ quan bố-trí chưa đủ.

Cái nền-nếp gây dựng nên thương-nghiệp đời nay là thứ nhất phải tín dụng cho bền, thứ hai phải tư-bản cho lớn, người mình hãy nói đến chuyện buôn là chăm-chăm có một cái lòng hèn mọn hẹp-hòi tranh lợi ở nơi thị-tỉnh, mua hàng thì mua chẹt của người ta, chẹt được đến đâu là chẹt đến đấy, bán hàng thì bán lừa cho người ta, lừa được thế nào là lừa thế ấy, không còn kể gì danh dự trong nghề buôn, không cần gì giữ mối mua mối bán, chỉ biết có cái lợi nhãn tiền. gặp dâu nên đấy, được chăng nào xảo đồng ấy, ăn chặn người ta của mười đồng muốn mua có năm đồng, hàng tám yến muốn mua ra một tạ, bịt mắt người ta mà đổ xấu bán làm đồ tốt, giá hạ bán lấy giá cao, không hề nghĩ có một ngày sau có khách mua phải chừa mặt, khách bán phải tiệt đường, danh-dự nhà buôn của mình truy-lạc không còn mà đến đảo sản cáo cùng sẽ vì thế. Các nhà buôn Âu Mỹ người ta giữ một quyền giá hàng đi là hàng năm không hề thay đổi, đưa một cái mẫu hàng đi là ngàn dặm không dám đơn sai, một nhà mua hàng ở Hán-khẩu, một nhà bán hàng ở Luân-đôn giao-thiệp với nhau chỉ bằng điện bằng thư, mà hàng hóa phó thu không lần một đồng, không phí một tí, có thể thì thương-nghiệp của người ta mới được to-tát vững bền; mình vì thiếu cái lòng tín-dụng đối với người, nên người ngoài chẳng ai dám cùng mình giao-dịch; cứ xem từ lúc có cuộc buôn xuất cảng nào sang Tân-ca, nào hãn ngâm nước, nào cánh-kiến lẫn đất, mà cao su pha chì, người ta bị mấy «vố» khi-biến của mình mà người ta phải chán phải sợ, phải ghét, mình muốn buôn với người mà bị người chán, người sợ, người ghét thì còn buôn nổi gì! Cái vốn thứ nhất của nghề buôn là cái đức thành thực cẩn thận thì mình đã kém như thế, mà cái vốn thứ nhì là kim tiền nữa thì mình cũng thiếu đầu thiếu đuôi; người mình những nhà giàu có dư dật thiên-tải vạn thì chẳng ai thiết gì đến việc buôn, có đồng tiền thừa không bỏ hũ bỏ vò đào sâu chôn chặt thì cũng chỉ có một kế cho vay đặt lãi, làm sét-ty đá vàng hút máu đồng bào, văn-minh hơn một bậc nữa thì mua phiếu công-thải, tín khoản nhà băng, dinh có cái đồn-điền thành-thực nào thì mua, dinh được cái nhà gạch thành-phố nào thì tậu, dù biết có việc buôn có lợi, người có tài có chí buôn thuyền đến cầu xin buôn rẻ, cũng nhất định bưng tai làm điếc, không hề có xuất được một chữ một đồng; những kẻ hăng hái ra buôn thì phần nhiều thiếu vốn, nhiều lắm gom góp được độ năm bảy nghìn một vạn trở lại, bốc mũi bỏ lái, đặt vạt và vai, tiền vốn của mình có thường không xứng với công việc của mình làm, đi vay thì một vốn bốn lời, buôn gì cho lại; người buôn các nước hễ đã tìm ra được một cuộc buôn có lợi thì lập thành công-ty, gọi đủ cổ bản, kẻ xuất nhiều người xuất ít, thành được cái tư-bản lớn xứng với công việc làm, vốn vừa với việc, thì việc không sợ dở-dang thất-bại hay trung-chỉ giữa chừng, công-ty đại phát tài, người có tài có chí buôn được có chỗ thi-thố cái tài cái chí mà có khi tay trắng làm nổi cơ-đồ, người giàu có được cái lãi tiền của mình cũng không phải là không chắc không thường, mà nhất là cái đồng tiền linh-tinh rải-rác ở trong hòm các nhà trung-thường, ở trong túi các người lao-động, để thì chẳng khỏi tiêu-pha nhẩm-nhí hết lúc nào không biết, mà góp vào cổ-bản thì sinh-sôi nảy-nở chưa biết là bao nhiêu, cái lợi chung cho xã-hội cũng không phải là không lớn; người mình cũng có bắt-chước người cùng nhau họp cổ công-ty để tập họp lấy tư-bản, nhưng khốn về nỗi trong xã-hội mình cái thói quen ấy chưa có, người xướng lập thường cũng chỉ mua cầu cận lợi, người nhập cổ thường cũng chỉ nể vị nhận lời; mười cái công-ty lập ra thì có đến bảy, tám cái chưa thu hết cổ-bản mà người xướng lập đã tiêu hết quỹ hội cáo cùng, người nhập cổ phần nhiều chỉ nhận mà nợ đóng tiền, có vốn đâu mà làm mà bảo không hỏng việc; công-ty của mình lập ra cứ hỏng mãi là một phần lỗi tại người nhập cổ bản, nhận cổ-phần tiền không đóng, một phần lỗi tại người xướng lập chưa thu đủ cổ-bản mà vội làm việc liều. Buôn một mình không đủ vốn mà lập công ty không sao thành, tư-bản các nhà buôn ta còn lấy đâu làm lớn được! Tư-bản không lớn thì quyết không làm sao mở-mang thương-nghiệp to tát thịnh-vượng được như người.

(Còn nữa) T.

Vô-tuyến-điện

Ngày 27 décembre 1926

Nước Pháp

Nghề to lụa

M. Chastenet thứ dân nghị-viên, có viết thư cho M. Poincaré xin bắt thuế xuất-cảng về các đồ tơ lụa để chống lại với sự cạnh tranh ngoại-quốc.

Hội-đồng liên-hiệp của các nhà làm tơ lụa, nói nay phải có kỷ cương mới có thể chống lại buổi khủng hoảng ngày nay, và có khuyên các hội-viên chớ ưng bãi các giấy đặt hàng, hoặc sửa đổi các giấy giao ước đương thi hành.

Dân số

Quan báo đã đăng dân-số của Pháp trong năm 1926 là 40 743 851. Trong số ấy có 2 498.230 người ngoại quốc,

Về bản án văn của nước Anh

Các báo đã bắt đầu bình phẩm về bản án văn của nước Anh gửi cho Trung-hoa, báo *Journée industrielle* có nói Trung-hoa hiện đương rối beng, nay phải xét xem các chánh-phủ mà bộ ngoại giao nước Anh khuyên nên công nhận đó, cái khuynh hướng thế nào. Báo *Temps* thì nói nay biết điều-đình với ai; nếu cứ đoán phỏng đảng này hay đảng kia sẽ thắng, mà đảng ấy cũng chưa làm gì chứng rằng mình có lòng hòa hiếu, thì về sau này tất sẽ bị lầm to chứ không khỏi được.

Nước Anh

Nghề khai mỏ sắt

Trong tờ trình của bộ tổng thư ký về các mỏ có nói nước Anh hiện sụt xuống bực thứ tư trong việc khai mỏ thép. Về việc ấy nước Anh thành ra ở dưới Hoa-kỳ nước Đức và nước Pháp.

Nước Đức

Tòa nội các

Báo *Montag Morgen* có nói có lẽ các hữu đảng sẽ liên-hiệp với nhau để lập tòa nội-các. Sẽ có đảng thứ dân, đảng dân-tộc, đảng tiểu tư bản, đảng Bavarois, mà có đảng Wœlkisch tán thành cho,

Báo *Welt Am-Montag* thì nói thống chế Hindenburg và M. Gessler sẽ điều đình với nhau để lập một tòa nội-các toàn các viên chức nhà nước; chắc là nghị-viện không công nhận tòa nội các ấy, bấy giờ thống-chế mới thống quản quốc vụ theo như các điều khoản trong hiến pháp.

Nước Thổ

Việc ngoại giao

Hội-đồng ngoại giao của nghị-viện đã nghe bản tờ trình của quan thượng thư bộ ngoại giao về cái tình thế ngoại giao. Quan đại-sứ nước Thổ ở Londres cũng có ở đấy.

Hoa-kỳ

Nghề tơ nhân tạo

M. Jackson, là một nhà chuyên-môn về việc chế tơ nhân tạo, có nói nghề tơ không sợ xuất sản ra nhiều quá; ông nói số tiêu thụ còn sẽ tăng lên nhiều; ông nói tuy rằng Hoa-kỳ xuất sản nhiều nhất thế-giới mà vẫn còn phải mua của ngoài tới 80%.

Việc đồng tâm giải binh

Quan tổng-thống Coolidge có lại cáo cho các báo một bài phản đối những lời các báo Anh tố-cáo ngài gây nên việc ganh nhau chế tạo khí-giới; ngài nói ngài rất mong đặt một cuộc hội-nghị để bàn về cái vấn đề ấy, vì hạn chế quân bị, thì giảm được số tổ-thuế của thế-giới, và chóng hồi phục được nền kinh tế Âu-châu.

Mãn-châu

Việc tiền tệ

Các quan Trung-hoa thấy giá tiền tệ bản xứ hạ xuống nhiều quá (hiện nay một đồng bạc bản xứ ăn có 70 phần trăm một đồng tiền viên) làm cho nhiều hiệu vỡ nợ, và việc xuất cảng bị đình trệ, nên đã thi hành các phương sách nghiêm khắc đối với việc buôn bán đầu cơ, và cấm giao-dịch bằng tiền viên, việc ấy người Nhật đã tỏ tình bất phục. Song các quan Trung-hoa cũng không nghe.

A, R T. P.

Các tin lạ trong thế-giới

Nữ chiến tướng

Đời trước các nhà thám hiểm sang Nam Mỹ-châu về, thường thuật chuyện rằng: ở gần xứ l'Eldorado có những nước rất lạ. Trong nước ấy chỉ thuần thị đàn bà đi đánh trận mà thôi, chứ đàn ông không thấy một người nào cả. Nhưng mấy thế-kỷ về sau, các nhà thám-hiểm không ai được trông thấy nữa. Thành thử ai cũng cho câu chuyện của người trước là câu chuyện bịa đặt ra mà thôi, cũng như câu chuyện cái chập sảo vậy.

Mới đây có một nhà thám-hiểm người Anh là M. Verrill đã đi vào những chỗ thâm-sơn cùng cốc, xưa nay chưa ai đi đến, ở giáp giới xứ Guyane của Hòa-Lan và nước Brésil, mới hay câu chuyện của người trước là câu chuyện thật, chỉ ẩng qua chỉ lầm một chút mà thôi.

Ông nói ông trông thấy ở trong rừng rậm, có những đám chiến-tướng rất lạ. Đầu tóc bà xòa, nét mặt thanh tao tú mị, dáng dấp yểu điệu, rõ ra dáng đàn-bà, người nào người ấy tay tả cầm cung, tay hữu cầm giáo, trông rất kỳ dị. Đến sau ông lân la làm quen được với những bọn người ấy, mới biết họ là đàn ông cả, chứ không phải đàn bà. Thì ra ở xứ ấy giống người lại trái ngược, khác hẳn mọi giống. Đàn ông thì da trắng tóc dài, yểu-điệu thanh tú y như đàn-bà, mà đàn-bà thì hình vóc to lớn, dáng điệu hùng-dũng y như đàn-ông vậy. Mới hay tạo hóa trẻ con lắm nhỉ, bày ra lắm sự lạ lùng thay!

Nước Pháp có mấy chỗ lấy vàng

Đất nước Pháp có nhiều chỗ có vàng, không phải bây giờ người ta mới biết đến. Chính người Gaulois và người Romains đời trước cũng đã biết đào đất lấy vàng rồi. Hiện nay còn nhiều nơi có dấu vết có thể chứng nhận được điều đó. Như ở Mayenne, ở l'Ille-et-Vilaine, ở Brioude, ở Haute-Loire, ở Puy-de Dôme, ở la Creuse, ở l'Allier, ở l'Aude, ở Pyrénées-orientales, ở l'Ariège.

Năm 1919, nguyên mấy cái mỏ vàng ở Lucette khai được 2 triệu 70 vạn 9 nghìn 3 trăm 84 phật-lăng vàng. Năm 1914 cái mỏ ở Châtelet cũng khai được 55 vạn 9 nghìn 59 phật-lăng vàng.

Một trò chơi của người Mỹ

Những lính chữa cháy ở Venise. (Venise đây không phải là thành Venise ở nước Ý-đại-Lợi, thành Venise này là ở Californie bên Mỹ) họ có đặt ra một trò chơi cũng kỳ. Trò chơi này họ gọi là «sink the barils» nghĩa là trò tưới thùng. Điều lệ thì không có gì cả. Người chơi nhiều ít cũng chia ra làm hai cánh cho đều, người nào cũng vận một bộ quần áo không ngấm nước. Mỗi cánh đứng một bên, phía chính giữa để một cái thùng không, mỗi bên có một cái vòi rồng thụt nước. Khi người trọng-tài nổi hiệu thì đôi bên đều cho vòi rồng thụt nước vào cái thùng, hễ bên nào khéo lựa chiều làm cho cái thùng lăn được sang địa-giới bên kia thế là bên ấy được. Cách chơi coi vậy mà cũng không phải là dễ, cũng phải tập luyện lắm, mà có khéo tay lanh mắt lắm mới được, nếu không thì nhiều khi xảy ra những sự tức cười, vòi nước không thụt vào thùng lại tóe vào mặt người cũng có.

Cái mốt đeo khay ở môi

Hỏi rằng ai tìm thấy Mỹ-châu? thì chắc ai cũng phải trả lời là ông Christophe Colomb. Nhưng chẳng hay có phải thật ông là người đã đến Mỹ-châu trước nhất không?

Mới đây y-khoa bác sĩ Capitan đã đem trình y-khoa Hàn-lâm-viện nước Pháp, mấy bức phim ảnh chụp ở Phi-châu. Cứ coi như mấy bức phim ảnh này thì cái vấn-đề ai tìm thấy Mỹ-châu lại thành ra một vấn-đề nan giải. Số là về giống người Saras-Djingés, ở phía hữu-ngạn con sông Chari bên Phi-châu, có cái tục lâm đỏm rất lạ. Con gái sắp lấy chồng, có nào cũng phải dùi thủng môi ra, đeo mỗi môi một cái khay tròn làm bằng gỗ *Bita*. Có cái khoát đến 24 phân tây (0m,24).

Vậy mà giống người Botocudos ở Brésil bên Mỹ-châu cũng có cái tục kỳ dị ấy. Đàn bà con gái cũng dùi môi đeo khay như người Sara-Djingé vậy. Xem thế thì có lẽ người Phi-châu đến Mỹ-châu trước cũng nên.

Một cuộc thi chạy kỳ khôi.

Mới đây ở Bruxelles nhân dịp lễ kỷ-niệm bách chu-niên khu Porte de Namur, người ta có đặt ra một cuộc thi chạy kỳ-khôi.

Trong cuộc thi ấy đặt riêng cho những người hầu hàng cơm. Có 60 người dự thi, cả đàn ông lẫn đàn bà mà nhiều người ở các tỉnh đến. Người chạy thi phải đứng đều nhau, một tay cầm luôn một cái khay để năm cốc rượu đầy, mà chạy trong 2.500 mètres, ai đến đích trước tiên mà không đổ rượu thì là người ấy được thưởng. Người được giải thưởng hôm ấy chạy mất 18 phút 29 giây thì tới đích.

Đi vòng thế-giới bằng ô tô

Một nhà phú hộ ở Kentucky mới thuê đóng một cái xe ô-tô riêng để đi vòng thế-giới.

Xe ấy làm như thể một cái nhà có bánh xe. Trong xe có hai buồng ngủ, một buồng rửa ráy, một cái bếp, và đủ các thứ đồ dùng, giá cái xe ấy quá cái số 600 000 francs.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Tên X có bán cho tôi một thửa ruộng, hiện tên ấy có viết văn tự, và đính cả văn tự cái có chữ anh cả và mẹ tên ấy điểm chỉ bán cho tên ấy. Hiện văn tự có lý trưởng thị thực và có trình tòa trước bạ. Nay tôi ra nhận ruộng thì thấy mẹ tên X ra tranh nói rằng: ruộng này tôi không bán nghĩa là con tôi đồng tình với con trưởng tôi mà bán ruộng của tôi làm giả mạo như thế. Xin hỏi: Như thế tôi có thể cứ nhận ruộng mà trình tòa để người mẹ phải chia phần cho 2 người con đã ký bán ruộng cho tôi, rồi tôi nhận lấy ruộng phần của 2 người ấy để tôi khỏi mất, kẻo người mẹ thì giàn có mà không cho con, nên tên X không có gì mà giả tôi được (người đàn bà này góa)

LỜI ĐÁP. — Người đàn bà góa này theo luật ta thì được hưởng dụng các tài sản của chồng mãi cho đến lúc chết, trừ ra có đi lấy chồng khác thì không kể. Vậy cái văn tự tên X bán cho ông không có giá trị gì, dù ông có đem trước bạ ngay hứa văn tự ấy cũng không ích gì. Còn văn tự mà ông nói là người đàn bà góa và anh trưởng tên X bán cho tên X thì cũng vô lý lắm, có bao giờ lại mẹ bán cho con được. Theo luật ta đàn bà góa không được phép bán gia sản của chồng, dù có chữ các con ký cũng không được, trừ ra để trả nợ cho chồng hay là vì không có cái ăn thì không kể. Song người đàn bà góa ấy có quyền đem gia sản của chồng mà chia cho các con thì được, bấy giờ phần người nào thì người ấy bán, chứ không ai có thể bắt ép người đàn bà ấy phải chia cho các con.

Nhân tiện xin nói rằng cái điểm chỉ đối với pháp-luật không có giá trị như là chữ ký, điểm-chỉ muốn có hiệu lực thì phải có hai người ký hào ký làm chứng và có lý trưởng đóng triện thị thực mới được.

Ph. h.-L.

Các sô cuộc-trái chưa lĩnh tiền

(Tiếp theo)

Kỳ thứ chín (1er juin 1924)

Những phiếu 100 đồng :

1.462	28.769	66.689	91.585
8.161	30.040	67.393	91.783
8.263	30.870	68.687	92.592
8.510	31.193	68.944	92.917
9.063	32.575	69.545	92.923
9.595	35.991	70.188	93.126
10.720	36.927	71.002	94.540
11.477	36.965	71.480	95.518
11.786	38.009	71.536	97.674
12.812	39.455	71.559	98.703
13.855	41.784	71.575	99.064
14.574	42.173	72.060	99.698
19.127	42.794	72.355	99.827
19.527	43.079	73.734	101.014
20.232	43.096	73.913	101.583
20.246	43.350	74.829	101.703
23.475	48.107	74.830	101.827
24.399	48.274	75.319	101.863
24.811	48.677	75.437	101.908
24.876	48.717	76.443	102.026
24.921	49.130	77.603	102.274
25.364	49.158	78.887	102.931
25.370	55.777	78.965	103.025
25.957	56.417	81.733	104.983
25.999	58.387	81.964	112.384
26.416	64.745	83.528	115.028
26.425	64.793	86.179	119.409
27.849	65.023	87.101	120.582
28.140	65.046	88.628	123.567
28.236	65.880	91.355	

Kỳ thứ mười (1er septembre 1924)

Những phiếu 500 đồng :			
	66.260	101.941	
Những phiếu 100 đồng :			
564	39.463	68.734	90.744
841	39.464	69.117	90.891
2.443	40.586	69.293	91.542
4.420	41.593	69.314	92.093
8.071	41.630	69.490	92.229
8.403	45.506	70.566	92.606
9.015	47.705	70.780	94.113
10.667	47.821	71.652	94.384
13.664	49.664	71.811	94.891
16.485	49.668	72.129	95.714
16.956	49.684	75.147	97.906
17.037	50.852	75.230	98.714
17.049	51.425	75.258	99.004
19.387	51.682	76.487	99.104
19.973	52.279	76.670	99.353
23.675	52.489	79.644	99.401
24.875	52.496	81.591	100.541
25.125	53.387	83.256	100.861
26.352	54.100	84.225	100.999
26.504	54.334	84.250	101.046
28.136	54.355	84.431	102.376
28 440	55.019	84.760	103.027
28 721	55.519	85.174	106.529
29.688	55.895	87.459	109.121
32.526	58.411	88.206	110.587
34.422	58.800	88.581	117.746
34.767	59.287	88.943	117.834
35.656	63.468	90.372	118.250
37.028	64.899	90.641	119.816
37.264	65.882	90.743	121.476
39.415	67.608	*(Còn nữa).*	

Tin sau cùng

Ngày 27 décembre

Trương-tác-Lâm vào Bắc-kinh

Trương-tác-Lâm đã tới Bắc-kinh, lễ nghi trọng thể. Trương phái đến Bắc kinh, để đặt tên nội Ngân-hàng Bắc mà Ngô-bội-Phu không chịu công-nhận.

Hoa-kỳ với Nicaragua

Có tin rằng một đội quân Hoa-kỳ đã đến Nicaragua

Một việc lôi thôi ở miền trú binh

Các quan Đức có lại cáo cho các bác nói rằng, hai người lính Pháp muốn tìm cớ để giữ việc mình đánh mất một khẩu súng lục, bèn lập mưu đánh hãy người Đức trong đêm Nô-ël. Hai lại cáo ấy đã không có gì là bằng cớ, lại có nói sẽ điều tra ở gần nhà thờ Saint Pierre xem sao, nhưng kỳ thực việc ấy xảy ra ở gần nhà thờ Jeanne d'Arc.

Một đường vô tuyến điện thoại từ Anh đến Mỹ

Đầu năm 1927 này, đường vô tuyến điện thoại từ London đến New-york có thể hoàn thành được.

Đường hàng không từ Anh đến Ấn-độ

Quan thượng thư bộ hàng không nước Anh lâm lễ khánh thành đường hàng không từ Londres đến Ấn-độ qua Ai-cập, cuối tiu bay từ Londres đi tới Marseille.

Một việc âm mưu của đảng cộng-sản ở nước Bỉ

Các báo ở Sofia báo tin rằng tại Philippopelis có phát giác được một việc âm mưu công sản. Đã bắt được những người đầu đảng, và 250 người về đảng cộng sản.

A. R. I. P.

Tin Saigon

Ngày 28 décembre

Cái thể-lệ về việc làm nhà cho thuê rẻ tiền

Để đặt một ban hội-đồng để xét xem các thể-lệ bên Pháp về việc làm nhà cho thuê rẻ tiền nên sửa đổi thế nào để đem thi-hành ở Nam-kỳ. Hội đồng ấy do M. Renault là quan cai-trị đầu tỉnh Tandaumot, chủ-trương. Hội-đồng có một hội-viên Pháp, và một hội-viên Nam của hội-đồng quản hạt, một viên đại-biểu phòng Thương-mại một viên đại-biểu hội-đồng thành-phố Saigon, một viên đại-biểu hội-đồng thành-phố Chợ-lớn, ông chủ-nhiệm nhà Đông-pháp ngân-hàng, một viên quan tòa, và ông chánh sở chánh-trị và kinh-tế.

Cái thể lệ về việc đặt các tài-sản không sai áp được

Lại đặt một hội-đồng để xét xem có thể thi-hành ở Đông-dương nên hiệt ngày 12 juillet 1909, về cách đặt các tài-sản không sai áp được không.

Hội-đồng ấy cũng do M. Renault chủ-trương.

A. R. I. P.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul-Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Có việc thì mua hỏi giá.

Công-cuộc dẫn-thủy ở Đông-pháp

(Dịch theo bài của quan Đông-pháp Công-chính tổng-thanh-tra A. Pouyanne)

(Tiếp theo)

3. *Việc dẫn-thủy nhập-điền ở Sông-cầu* (tương lai). — Công việc bắt đầu hồi cuối năm 1923 và dương làm như thường. Làm xong thì 33 800 ha ở hai tỉnh Thái-nguyên và Bắc-giang có thể cấy hai mùa được. Trừ việc dẫn-thủy, các dự-án định lợi dụng cái kênh lớn dài 52 km làm đường nước để thông sông thương với Sông cầu để cho các sà-lan nặng 300 tấn đi được tự Haiphong, đến Thái-nguyên là trung tâm điểm một vùng nhiều khoáng sản. Một cái lạch cũng sửa sang để thà được gỗ và tre. Các công việc trọng-yếu về việc dẫn-thủy dự-định đến năm 1927 thì hoàn-thành. Chi-phí tất cả tính hết 3 triệu bạc, về việc dẫn-thủy hết 2.500.000 p. thành ra mỗi ha hết 74 p. khi ruộng cày cấy được thì số lợi cũng như ở Vinh-yên mỗi ha được 50 p.

4. *Các việc dẫn-thủy đã dự định.* — Phần nhiều các công cuộc dẫn-thủy còn phải làm ở Bắc-kỳ mà đã dự-định đều cần phải làm sẽ máy thụt ở các định làm các công cuộc ấy, vì không thể làm được chỗ nước nâng mới nước sông lên cao để lấy nước vào ruộng, nếu phải dùng máy để đem nước lên.

Số đất trồng cách ấy để dẫn-thủy ấy cả thảy là 231.900 ha ; phí tổn tính hết 11.650.000 p., mỗi ha hết 50 đồng số tiền tiêu về mỗi ha có khác cách dẫn thủy theo trọng-lực ; nhưng về phải dùng sức máy chạy, nên tiền phí-tổn hàng năm phải đến hai ba đồng một ha. Chứ theo cách dùng trọng-lực chỉ hết có từ 1 p. đến 1p.50

Các bản dự-án về việc dẫn-thủy bằng máy thụt đã khảo sát, hoặc đương khảo sát là những nơi này :

a) *Công việc cần làm trước.*

Việc dẫn-thủy ở tỉnh Sơn tây bắt làm xong thì dẫn nước được vào 14.000 ha. Dẫn sự được lợi về việc dẫn-thủy ấy để tỉnh-nguyện góp 250.000 p. để chi vào sở phí-tổn hết tất cả là 750.000 p. trong số ấy 450.000 p. dùng để làm nhà máy thụt nước. Mỗi ha hết chừng 54 p. việc làm một sở thụt nước vừa dùng làm nhà máy điện cho tỉnh Sơn tây để cho về hiệu thì năm 1925. Công việc có thể bắt đầu làm ngay năm 1926.

b) *Công việc cần làm sau :*

Việc dẫn thủy ở Kẻ-sặt — Phí tổn dự tính trong các sở an hết 5 750.000p dẫn nước được vào 12 000 ha trong mấy tỉnh Bắc-ninh, Hưng-yên và Hải-dương, mỗi ha hết 46p.

Việc dẫn thủy ở tỉnh Hà-đông. — 52.000 ha, phí-tổn hết 2 800 0.0p mỗi ha, hết 54 p.

Việc dẫn-thủy ở hạt Bắc ninh : hết 2.350.000 p. dẫn nước vào được 45 000 ha., phí-tổn mỗi ha, hết 52 p.

B. — *Trung-kỳ*

Địa-hạt xứ Trung-kỳ thay đổi thành một giải đất hẹp ven vào giữa một bên là dãy núi Trường-sơn, một bên là bể. Vào khoảng gió mùa Đông-bắc thổi thì xứ ấy phải qua một mùa khô ráo quá rất là có hại. Bởi thế nên việc dẫn-thủy rất cần cho việc cày cấy.

Các công việc đã làm hoặc đương làm thì có :

1. *Khu Thanh hóa.* — Việc làm ở khu này là lấy nước sông Chu để dẫn vào 49 500 ha. làm tự năm 1918 đến nay đã xong. Bắt đầu cho nước chảy vào ruộng tự năm 1923, thì đã đem nước vào được 12.000 ha, và đã biết cần phải tu-bổ thêm những thế nào Phí-tổn tất cả số hết 5 500.000 p. mỗi ha, hết 92 p.

2. *Khu Phú-yên.* — Trung dự-án định lấy nước sông Darang đem vào cánh đồng Tuy-hòa (19.000 ha) công việc bắt đầu cuối năm 1923 hiện nay đương làm và đến năm 1928 sẽ xong Phí-tổn hết 1.750,000 p., mỗi ha, trung-bình hết 92p.

Còn các công cuộc đã khảo-sát xong hoặc đương khảo-sát thì có :

a) *Công cuộc cần làm trước :*

Khu sông Trà-khúc (tiếu-ngạn). — ở tỉnh Quảng-ngãi. Khu ấy dùng cách dẫn-thủy theo trọng-lực vào 24 000 ha., trong số ấy 16,000 ha. ruộng cấy lúa, còn số dư là ruộng giồng màu thứ nhất là mía.

Phí-tổn tất cả dự-tính hết 3 100,000 p. mỗi ha hết chừng 130 p. ; số lợi thêm lên được chừng 50p, một mẫu.

Khu sông Vạ-gia và sông Thu-bồn. — ở tỉnh Quảng-ngãi, Trong dự-án định dùng cách dẫn-thủy bằng máy thụt, Định làm một nhà máy điện ở trên bờ sông Vạ-gia để cho chạy ba sở thụt nước sau này mỗi sở thuộc về một khu riêng :

1° Khu Bầu, dùng máy thụt làm ở gần nhà máy điện để lấy nước sông Vạ-gia, Diện-tích khu này được 15.800 ha,

2° Khu Nam, dùng máy thụt làm ở Mỹ-khê để lấy nước sông Thu-bồn nước này lại dùng để cho khu thứ ba nữa, Diện tích khu Nam được 4,500ha

Khu Đông, dùng máy thụt làm trên hữu ngạn (sông Ly-ly để lấy nước ở cái kênh lớn của khu trên. Diện tích khu này được 11.900 hectares.

Cả ba khu ấy tất cả là 32,000 hectares) chi-phí tính hết 4 445.000 $, mỗi hectares hết chừng 138 $

Khu sông (*Bương-giang*) (*hữu ngạn*). — Ở tỉnh Thừa-thiên dùng cách thụt nước vào 16.870 hectares. Sửa đổi chay máy thì lấy ở máy điện của khu Quảng-ngãi. Sở thụt nước lại có thể dùng để phân-phát thêm hoặc cả sẽ nước ấy cho kinh-thành Huế. Muốn được thế thì nước lấy lên ở sở ấy phải đào một cái kênh 4 km, để đem đến nhà máy nước bây giờ. Phí-tổn tất cả tính hết 2.350.000 $, chưa kể số tiền phụ vào việc làm nhà máy điện, mỗi hectare hết là 140 $.

Khu sông Huế (*tả-ngạn*). — Ở tỉnh Thừa-thiên. Cái dự án này định làm những con đê chắn nước ở trên các sông nhánh về tả ngạn sông Huế để tăng thủy-triều lên cho nước mặn lại khỏi vào một vùng 5.000 hectares. Định làm hồ cái đê chắn nước phí-tổn tính hết 165.000 $, mỗi hectare chỉ hết 33 $. Làm xong thì 5000 hectares có thể cấy vụ tháng tư là vụ hiện nay không cấy được và cấy vụ tháng tám được thuận tiện hơn.

Khu sông Bồ điền. — Ở tỉnh Quảng-trị, định xây một cái đê chắn nước ở Cam-lộ trên con sông Bồ-điền để dâng phép trọng lực mà dẫn nước vào 6.500 hectares, phí-tổn tất cả hết 775 000 $, mỗi hectare hết chừng 120 $.

Các công việc kể trên này là những công việc cần làm trước, làm xong thì 85.000 hectares, có thể cấy cấy được, phí tổn hết tất cả độ 11 triệu bạc, mỗi hectare trung bình hết 130 $.

(Còn nữa) Hải-Lạng dịch

VIỆC HANOI

Les bureaux de la Direction, de l'Administration et de la Rédaction du T.B.T.V. et du Học báo sont transférés Jules Ferry n° 66 bis et 68. Entrée de la Rédaction n° 39 rue Lamblot.

Sở báo T. B. T. V. và Học-báo mới dọn sang phố hàng Trống số 68. Tòa soạn có cửa riêng vào đàng phố Nhà-thờ, số 39.

Thời-tiết

2 giờ 15 độ
15 giờ 20 độ

Giá thóc gạo :

Gạo tương nhất, một tạ	12	10
nhì,	11	60
ba,	10	60
Thóc tương nhất,	7	20
nếp ngỏ	7	40

Giá bạc. Kể từ ngày 29 Décembre 1926 giá bạc ở Kho Nhà-nước định là 12 28

Thị giá ngân trái.
Ngày 28 Décembre 1926

3 °/. hoãn dần	64	00
3 1/2 °/. hoãn dần	»	
4 °/. vĩnh viễn 1917	50	75
4 °/. » 1918	50	75
6 °/. » 1920	70	15
5 °/. hoãn dần 1920	78	75
4 °/. 1925	78	75
3 °/. vĩnh-viễn	53	90
6 °/. 1915-1916	64	90

Thể lệ mới về việc mở trường Sơ học yếu lược ở các xã. *(tiếp theo).* — Các thầy dạy ở các trường sơ học các làng cũng phải làm tờ trình về việc học trong mình như là các trường công nhà nước, những giấy in thì sở Học-chính sẽ phát cho. Tờ trình ấy phải giao cho chánh hương hội để nhờ các quan chức Annam và quan Công-sứ chuyển đến sở Học-chính cho.

Các trường Sư học các làng về đường hành chính phải thuộc quyền quan cai trị kiểm soát, và về đường sư phạm phải tuân quyền viên thanh tra sư học trong tỉnh kiểm soát.

Giấy cho phép mở trường sư học ở làng tây quan trên lúc nào hãi đi cũng được.

Quan cai-trị đầu tỉnh sau khi hỏi ý kiến viên thanh tra sư học trong hạt có thể bắt đóng cửa trường hoặc là bắt bãi chức thầy học. Quan cai trị sẽ trình ngay quan Thống sứ rõ.

Hàng xã cũng có thể bàn tại Hương hội mà xin bãi trường đi, giấy xin bãi ấy phải do cách hương hội để trình quan cai-trị đầu tỉnh duyệt y.

Bợi cho đến khi chính đốn lại thể lệ tài chính sẵn cho làng về việc học ở Bắc kỳ thì phàm khoản thuế các dân xã trong tỉnh, hiện phải nộp về việc chi tiêu cho các trường không được giảm đi.

* * *

Tờ chu-tri của quan Thống-sứ mà bản-báo đã nói trên qua nay tóm lược như sau này :

Từ giờ trở đi, các làng ở Bắc-kỳ hiện chưa có trường công, thì được phép mở các trường Sơ-học yếu-lược theo lệ mới. Các làng được tự-do chọn lấy thầy học trong những người học với thể-lệ kể ở điều thứ hai, nghị-định ngày 2 décembre đã nói trước, việc cấp lương soạn, nhà ở, hay học-điền cho thầy học thì tùy làng định với thầy học.

Hết thảy mọi khoản phi-tổn về việc mở các trường mới ấy đều thuộc về các dân-xã phải chịu cả.

Trong điều thứ nhất, nghị-định ngày 2 décembre 1926 nói rằng chỉ những xã nào hiện không có trường công thì mới được lập các trường theo lối mới này thôi, nghĩa là chỉ những xã nào hiện nay ở trong địa-hạt không có một trường công nào thì mới lập một trường theo lối mới. Vậy những xã nào hiện vẫn đóng tiền về các trường tổng bây giờ, mà các trường ấy lại không phải thiết lập ở chính xã mình, thì đều được lập trường theo lệ mới. Nhưng chờ cho tới khi chính-sửa xong việc tài-chính về các trường sơ-học Pháp Việt ở Bắc-kỳ ngày nay, thì số tiền của các xã ở các tỉnh góp vào việc học-phí chưa thể rút đi được.

Thể-lệ về việc mở các trường sơ học yếu-lược ở các xã thì giản-dị lắm. Cứ anh hương hội chỉ việc chiếu theo lời bàn tại Hội-đồng mà đệ đơn xin phép quan Sứ, đơn ấy phải định theo các giấy mà nói ở điều thứ hai, nghị-định quan Thống-sứ ngày 27 décembre 1926 kể trên kia. Bấy giờ thầy quan sứ xét xem nên cho phép hay không. Tuy nhiên hễ đơn nào làm đúng sách-lược, nhất là thầy học hợp lệ tuổi, cùng là có văn-bằng, không có điều gì trở-ngại, thì quan Sứ cho phép ngay, rồi bảm ngay lên quan Thống-sứ biết.

Khi trường đã được phép mở rồi, mà muốn đi trường đi chỗ khác, hay muốn thay thầy học, hoặc muốn mượn tiền thầy phụ nữa, thì hãy giờ làng lại phải làm đơn khác xin phép về việc ấy.

Các trường mới do dân xã lập ra, chịu lấy phi-tổn, do nhà-nước chuẩn-y thì không phải là trường công. Các trường mới ấy, về việc tuyển thầy học và các cách thức chi thu trong trường thì khác với các trường công theo như trong Học-chính tổng-quát đã định ; nhưng về cách sư-phạm thì đối cũng cùng như nhau. Đó là những trường có thể gồm hai ba lớp mà chỉ có một thầy giáo thôi.

Sự chi-tiêu đến ấy đã tốn hơn cả, chỉ mất ít thì-giờ mà dạy được số nhiều con-trẻ hiểu qua lẽ sự học quốc-ngữ là việc mà phần nhiều các gia-quyến học sinh chỉ cần sẽ thế thôi.

Thiết nghĩ rằng các thầy học sẽ theo như lòng thỉnh cầu của các phụ mẫu học sinh mà theo như chương-trình dạy ở các trường nhà nước. Nhưng lại thêm cảnh, tây tiêm mà châm-chước cho hợp với các chỗn các nơi thì lợi hơn. Khi ấy các quan Sứ sẽ làm tờ trình quan Học-chính thì hiểu để trình quan Thống-sứ rõ.

(Còn nữa)

Desvignes được ân-xá. — Theo như tin ở Pháp sang thì quan Giám-quốc đã chiếu tờ xin của quan Nội-vụ Thượng-thư Sarraut ân xá cho Desvignes. Ai cũng nhớ rằng khi ông Sarraut làm Toàn-quyền Đông-dương, trong buổi đến khánh-thành Hội-chợ Hanoi năm thứ nhất, bị Desvignes bắn một phát súng lục vào đùi, sau tòa án đại hình xử Desvignes phải hai mươi năm khổ-sai.

Hội-đồng riêng bàn-xét. — Hội-đồng riêng bàn-xét đã họp luôn hai hôm nay, tại phủ Toàn-quyền, do quan Thống sứ Robin chủ tọa. Văn-đề bàn trong kỳ này là vấn-đề cải-lương hương-chính. Cũng nói thì ai cũng biết rằng từ khi có lệ cải-lương đến giờ việc hương-chính ở các làng cải-lương càng thêm rắc rối, những người tử-tế không may ai chịu ra làm lội-bầu cả, vì sự bầu ấy hương hội lại thêm một mối lợi nữa cho các quan, chẳng khác chi là bán tổng lý. Trước kia mỗi làng có một *sai bàn lý-trưởng* mà hãy giờ thành ra đến mười mười lăm hai mươi cái *bàn lý-trưởng*. Các quan mừng là mừng thế chứ chẳng phải là mừng về cải-lương. Muốn cho đỡ được những sự những lạm ấy đi và muốn để những người tử-tế dự vào việc làng thì nay Hội-đồng bảo xét định sửa đổi lại đại khái như sau này: Hương-hội sẽ đề nguyện ra như hãy giờ, song chức lý-trưởng thì từ nay sẽ xin lấy ở trong các tộc-biểu, do hương-hội cử lấy, chứ không theo lối bầu hãy giờ thì ở quan thì nhiều mà ở dân thì ít, lý-trưởng theo lối bầu hiện thời thì chẳng qua là một *quan tì-hon*, là một người của quan hơn là của dân. Sau nữa việc bầu cử phải để quyền hẳn cho dân mà quan chẳng có dự gì đến. Trên hội-đồng tộc-biểu thì ghi lại các hội-đồng kỳ hào như hãy giờ, như thế là nguyện-lão nghị-viên với thứ-dân nghị viên, cứ những người khoa-mục, chức sắc, tổng lý, chánh phó hương-hội sau mà ít ra phải làm được hai nhiệm kỳ là có quyền được vào dự hội đồng kỳ hào cả, không phải bầu cử gì, phàm những việc hệ lý, thì-chánh, lệ-ngữ là hương-hội phải hỏi ý-kiến hội-đồng kỳ hào cả, chứ không được tự làm một mình. Những việc gì hai bên hội-đồng không đồng ý với nhau thì mới phải đưa lên quan địa-phương phúc xử mà nội trong bảy hôm là phải đệ lên tỉnh ngay, khi quan địa phương nhận được biên-bản của hai hội-đồng thì phải ký-nhận cho sở cho tiện đem về cho làng. Trực-tiếp với quan thì chỉ có hội-đồng tộc-biểu mà thôi, còn hội-đồng kỳ-hào thì không bao giờ quan đòi tới đến.

Việc hội-đồng mới bàn phát đại-để là thế, còn quyết-định thế nào thì sẽ tùy quan Thống-sứ.

Hiệu CHABOT có lời chúc năm mới các quý-khách, và lấy làm vui mừng báo cáo để quý-khách biết cho rằng ngày 1er Janvier 1927 bản hiệu sẽ mở tại số 49 bis phố Paul-Bert một hiệu gọi là AGENCE DES GALERIES LAFAYETTE, có đủ các thứ quần áo cho đàn ông đàn bà dùng.

Ai đặt hàng để lấy ở Paris, song theo như Catalogue mùa đông 1926-1927 thì sẽ được hạ giá 10 °/o. 5.992.

Tại xưởng Aviat cần dùng nhiều thợ nguội giỏi. 5985

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casanx* ».

Thuốc cũng vàng, giấy giảm lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm. 3003

新民書館

Sách học đã xuất-bản

40 bài Quốc sử	0$40
Luận Quốc-Văn lớp Sơ-đẳng	0,20
Tập bài thi Sơ-học Yếu-lược năm 1926.	0,35
Sơ-học Yếu lược toàn-thư	0,40
Quốc văn độc-bản	0,40
200 bài tính đố	0,30
300 bài tính đố	0,30
Problèmes du Certificat d'études	0,50
Résumés de Leçons de choses	0,25

AI MUỐN MUA :

Gửi thư và mandat cho Tân-Dân Thư-Quán, 29, Phố hàng Bông-Đệm, Hanoi, dinh theo một phần tiền trước.

Yết thị. — Quan chánh Đốc-lý thành-phố Hanoi bá-cáo cho công-chúng đều hiểu rằng từ hai mươi tám tháng chạp tây này đến mười một tháng giêng tây mở ra ban khảo sát công về việc bổ một khúc đường số ba (khúc chùa Quán đường và ở sau trường Cao-đẳng Đông-pháp theo như lời bàn định của Hội-đồng thành-phố Hanoi ngày hai mươi mốt tháng năm năm một ngàn chín trăm hai mươi sáu.

Địa-đồ và các giấy dự định để tại tòa Đốc-lý Hanoi (sưởng địa-chính), nhân dân ai muốn xem cũng được, buổi sáng từ 8 giờ đến 11 giờ, buổi chiều từ 14 giờ rưỡi đến 17 giờ.

Về việc bồi khúc đường ấy, ai có điều gì thiệt hại đều được khiếu-nại và trừ ra tính biên vào quyển sổ riêng để tại đó.

Hanoi le 27 décembre 1926
Quan chánh Đốc-lý
Signé DUPUY

Sổ bảo cử của thành phố. — Quan Đốc-lý Hanoi có lời ba cáo để công chúng biết rằng từ ngày 1er đến 10 janvier 1927 thì ở tòa Đốc-lý sẽ soạn lại sổ bảo cử.

Vậy xin các nhà có chân dự-bảo đến tòa Đốc-lý mà xét biên tên lại (ở phòng khai sinh từ giá thú).

Lời cảm ơn. — Chúng tôi có lời cảm tạ các cụ, các quan, các ông, các bà đã tỏ tình luyến-ái, gửi giấy chia buồn, cho đồ phúng viếng và đi đưa đám nói-nhân, thân-mẫu, tổ-mẫu chúng tôi, là thế ngày 18 décembre 1926 vừa rồi.

Trong khi tang-gia bối-rối, có điều gì sơ-xuất xin các ngài bỏ quá đi cho.

Quan-phu : Trần-văn-Trự, trí-huyện hưu-trí hưởng thụ độ ngũ đẳng Bảo-tinh bội-tinh, cùng gia-quyến bái tạ.

Tòa án Đại hình. — Phiên án Đại hình thứ nhất về năm 1927 này, sẽ bắt đầu vào ngày 14 mars, do quan chánh án Dupré chủ tọa và hai quan cố vấn Collet và Lagueller bồi thẩm.

Kỳ này sẽ xử nhiều việc lắm. Việc Durupt và Piquelet (giết người và chôn giấu mà bản bro đã đăng trước) sẽ đem ra xử kỳ này.

Ai tìm. — Bản quán được tin buồn rằng M. Phạm-đình-Luyện vừa mới tạ-thế tại qui-xá phố hàng Cá số nhà 28 — Hanoi.

Vậy có mấy lời kính viếng ông và chia buồn cùng gia quyến.

LỜI CÁO PHÓ

Chúng tôi lấy làm đau-đớn, kính cáo để các cụ, các ông, các bà được rõ Không may phu-quân, thân-phụ nhạc-phụ, ngoại tổ chúng tôi là :

M. PHẠM-ĐÌNH LUYỆN

năm nay hưởng thọ 74 tuổi, tạ thế ngày 25 tháng một tu vừa rồi tại phố hàng Cá số 28, Hanoi. Chúng tôi định đến ngày 27 tháng một tu tức là 31 Décembre 1926, hồi 7 giờ sáng sẽ rước linh cữu ra tàng tại làng Thanh-liệt tức là làng Quang (thanhoa).

Vị-vong-nhân :	Đã tạ-thị Thảo tức Trương-Thảo
Thân-tự :	Phạm-đình-Nhị và vợ
Nữ-tử :	Phạm-thị-Tòa tức Nam-bảo và các con.
	Phạm-thị-Việt chồng và các con
Nghĩa-tử :	Ng-văn-Phúc, vợ và các con

Cùng gia-quyến kính-cáo

Lời đăng báo này thay giấy cáo-phó

Không đội trời chung
đã ra quyển thứ nhất, giá 0$ 12. 5.986

Tập trận giả tại Lạng-sơn

Hội Indochine Films & Cinémas có chụp phim ảnh hôm nọ tập trận giả ở Lạng-sơn, nay đã xong. bắt đầu từ tối thứ tư 29 décembre đến thứ ba 3 Janvier 1926.

Chiếu phim ảnh ấy tại :

Rạp Cinéma Palace, phố Trảng-tiền và Family Cinéma phố hàng Buồm Hanoi

ĐỒ MỘT LỌ

Quinquina vào trong một lít rượu vang thường thì sẽ được một thứ rượu vang thực tốt, uống rất bổ huyết, gân cốt, và các cơ quan trong thân thể.

Mỗi lọ giá 0$60, có bán tại hàng bào-chế. Blanc, phố Paul-Bert, Hanoi.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

(Suite)

... Dès qu'on lui parlait de cela, elle se taisait, elle qui parlait si volontiers. Les plus curieuses échouèrent devant son silence et les plus tenaces devant son obstinat on. C'était aussi là un sujet de commentaires pour tout ce qui était découvrir ou ennuyé dans le couvent. Que pouvait donc être cette chose si précieuse et si secrète qui était le trésor de la centenaire ? Sans doute quelque saint livre ? quelque chapelet unique ? quelque relique prouvée ? On se perdait en conjectures. A la mort de la pauvre vieille on courut à l'armoire plus vite peut-être qu'il n'eût convenu, et on l'ouvrit. On trouva l'objet sous un triple linge comme une patène bénite. C'était un plat de Faenza représentant des amours qui s'envolent poursuivis par des garçons apothicaires armés d'énormes seringues. La poursuite abonde en grimaces et en postures comiques. Un des charmants petits amours est déjà tout embroché. Il se débat, agite ses petites ailes et essaye encore de voler, mais le malassin rit d'un rire satanique. Moralité : l'amour vaincu par la colique. Ce plat, fort curieux d'ailleurs, et qui a peut-être eu l'honneur de donner une idée à Molière, existait encore en septembre 1845 ; il était à vendre chez un marchand de bric-à-brac du boulevard Beaumarchais.

Cette bonne vieille ne voulait recevoir aucune visite du dehors, *à cause*, disait elle, *que le parloir est trop t iste.*

X

Origine de l'adoration perpétuelle

Du reste, ce parloir presque sépulcral dont nous avons essayé de donner idée est un fait tout local qui ne se reproduit pas avec la même sévérité dans d'autres couvents. Au couvent de la rue du Temple en particulier qui, à la vérité, était d'un autre ordre, les volets noirs étaient remplacés par des rideaux bruns, et le parloir lui-même était un salon parqueté dont les fenêtres s'encadraient de bonnes-grâces en mousseline blanche et dont les murailles admettaient toutes sortes de cadres, un portrait d'une bénédictine à visage découvert, des bouquets en peinture, et jusqu'à une tête de turc.

C'est dans le jardin du couvent de la rue du Temple que se trouvait ce marronnier d'Inde qui passait pour le plus beau et le plus grand de France et qui avait parmi le bon peuple du dix-huitième siècle la renommée d'être *le père de tous les marronniers du royaume.*

Nous l'avons dit, ce couvent du Temple était occupé par des bénédictines de l'Adoration Perpétuelle, bénédictines tout autres que celles qui relevaient de Cîteaux. Cet ordre de l'Adoration Perpétuelle n'est pas très ancien et ne remonte pas à plus de deux cents ans. En 1649, le Saint-Sacrement fut profané deux fois, à quelques jours de distance, dans deux églises de Paris, à Saint-Sulpice et à Saint-Jean en Grève, sacrilège effrayant et rare qui émut toute la ville. M. le prieur-grand vicaire de Saint-Germain-des-Prés ordonna une procession solennelle de tout son clergé où officia le nonce du pape. Mais l'expiration ne suffit pas à deux dignes femmes, madame Courtin, marquise de Boucs, et la comtesse de Châteauvieux. Cet outrage, fait au « très auguste sacrement de l'autel », quoique passager, ne sortait pas de ces deux saintes âmes, et leur parut ne pouvoir être réparé que par une « Adoration Perpétuelle » dans quelque monastère de filles. Toutes deux, l'une en 1653, l'autre en 1653, firent donation de sommes notables à la mère Catherine de Bar, dite du Saint-Sacrement, religieuse bénédictine, pour fonder, dans ce but pieux un monastère de l'ordre de saint-Benoît ; la première permission pour cette fondation fut donnée à la mère Catherine de Bar par M. de Metz, abbé de Saint-Germain, « à la charge qu'aucune fille ne « pourrait être reçue qu'elle n'apportât trois cents « livres de pension, qui sont six mille livres au « principal ». Après l'abbé de Saint-Germain, le roi accorda des lettres patentes, et le tout, charte abbatiale et lettre royales, fut homologué en 1654 à la chambre des comptes et au parlement.

Telle est l'origine et la consécration légale de l'établissement des bénédictines de l'Adoration Perpétuelle du Saint-Sacrement à Paris. Leur premier couvent fut « bâti à neuf », rue Cassette, des deniers de mesdames de Boucs et de Châteauvieux.

Cet ordre, comme on voit, ne se confondait point avec les bénédictines dites de Cîteaux. Il relevait de l'abbé de Saint-Germain-des-Prés, de la même manière que les dames du sacré-cœur relèvent du général des jésuites et les sœurs de charité du général des lazaristes.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Bà-tước Anh-Quốc, sáu ông Thánh Đạo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

... Tính bà thật là hay nói, mà hễ ai nói đến vật ấy thì bà lờ đi không đáp. Các cô thóc-mách nhất cũng không cạy được miệng bà, các cô nhân-nại nhất mà cũng phải chịu gan bà về việc ấy. Trong nhà tu, phàm ai rồi việc, phàm ai lẫn-thẫn không phải làm chi, là giữ chuyện ấy ra mà bàn-tán với nhau. Chẳng hay cái vật qui-báu, bà già giữ khư-khư kín đáo như giữ của đó là vật gì? Quyết thần là một quyển sách kinh nào, hay là cỗ tràng-hạt nào độc-hữu vô-song. Hay là một vật di-tích của tiền-nhân đã có minh-chứng không phải là đồ giả-mạo? Đố hết là cái này cái nọ mà không biết đích nó là cái gì. Đến khi bà lão trăm tuổi lên châu chúa, thì ai nấy chạy lại cái tủ mà mở ra xem, chẳng quản phạm lỗi thất-nghiệm đối với người chết. Thì thấy một vật, gói ba lần vải, khác nào một cái đĩa đựng bánh thánh qui-báu lắm. Mở ra thì là một cái đĩa sứ đất *Faenza*, vẽ một lũ ái-tình thần đương bị một bọn thầy thuốc cầm những ống tiêm lớn kéch đuổi theo, phải bay tản-nát ra mà trốn. Mỗi vị thần mỗi người thầy thuốc có một cách nhân-nhó, có một điệu tức cười. Một vị ái-tình thần đã bị đâu ống tiêm đâm phải suốt mình, mà vẫn còn dấy-dụa, vỗ cánh cố sức bay đi, nhưng người thầy-thuốc nhe răng ra cười một cách ghê gớm như thằng quỉ vậy. Câu đề là: Ái-tình thua cơn đau bụng. Cái đĩa đó, về cũng là một vật ngộ, có lẽ đã được cái hân-hạnh làm đầu bài cho ông *Molière* (tên nhà làm hài-kịch). Đĩa ấy ngày tháng chín năm 1845 hãy còn; bày để bán tại cửa hàng đồ cũ đường *Beaumarchais*.

Bà phước già đó không muốn tiếp ai, bà nói rằng: *bởi phòng tiếp khách của nhà dòng coi dạng buồn-rầu quá.*

X

Cái phép thờ-phụng chung-thân ở đâu ra

Vả lại cái phòng tiếp-khách quạnh-hiu như cái mả đó, duy chỉ có ở nhà dòng này mà thôi, chứ các nhà dòng khác thì không thế. Như ở nhà dòng phố *du Temple* là một nhà dòng về phái khác, thì những cánh cửa vân sơn đen đều làm những cửa kính có màn che màu nâu già, mà buồng tiếp-khách thì thật là một cái *xà lòng dưới lát ván*, các cửa-sổ có chăng điểm bằng lượt trắng, mà bốn bên tường thì có treo các thứ tranh dòng khung, cho đến cả hình-ảnh một bà phước dòng thánh Bơ-noa mà lại để hở mặt, lại có tranh vẽ hoa, có cả một cái tranh vẽ đầu người Thổ-nhĩ-kì.

Cái cây hạt-đề xứ Ấn-độ có tiếng là cây đẹp nhất và cao nhất trong đất Pháp, người đời thế-kỉ mười-tám coi là *tô-phu hết thảy các cây hạt-đề trong nước*, chính là cây hạt-đề ở trong vườn nhà dòng phố *du Temple* đó.

Trước ta đã nói rằng trong cái nhà dòng phố *du Temple* đó, có những bà phước thì-hành cái phép phụng-thờ chung thân, dòng tu ấy khác hẳn với dòng tu thuộc về phái *Cîteaux*. Dòng tu phụng-thờ chung-thân này cũng không có từ lâu là mấy, từ ngày phát-xuất đến nay chỉ độ hai trăm năm mà thôi. Nguyên năm 1649, chỉ trong mấy ngày, mà hai nơi bị có kẻ đem làm ô-uế Minh-thánh, một là ở nhà-thờ *Saint-Sulpice*, hai là ở nhà-thờ *Saint-Jean en Grève*, việc ngạo-mạn thần-thánh đó khiến cho xúc-động nhân-tâm ở chốn kinh-thành. Dĩ chỉ ông cai dòng, làm đại-linh-mục ở *Saint Germain-des-Prés* phải ra lệnh rước trọng-thể, bắt hết thảy các nhà thầy thuộc quyền mình đi rước, lại mời quan đại sứ của Giáo-hoàng đến chủ lễ. Đã xám-hối đến như thế, mà có hai vị nữ-lưu đạo-đức cũng chưa cho làm đủ, một là bà *Courtin, de Boucs* hầu-tước phu-nhân, hai là bà *Châteauvieux* bá-tước phu-nhân. Việc ngạo-mạn minh thánh rất tôn-nghiêm đó, tuy rằng là ngẫu-nhiên phát-xuất trong một lúc mà thôi, vậy mà hai phu-nhân vị công-chúng ngậm-ngùi mãi-mãi, tưởng nên sáng thiết ra lệ phụng-thờ chung-thân trong nhà tu nào mới thỏa được lòng uất-ức của Bê-trên. Hai bà bèn lần lượt đem tiền-của rất nhiều mà dâng cho bà mẹ *Catherine de Bar*, thường gọi là bà mẹ Minh-thánh, cung về dòng thánh Bơ-noa, để sáng-lập ra một lối tu-hành riêng lấy việc phụng-thờ chung-thân làm biệt-pháp. Một bà đem tiền-của cho nhà dòng năm 1652, một bà cho luôn năm sau, 1653. Cái tờ chuẩn cho bà mẹ *Catherine de Bar* được phép lập dòng tu mới đó lần thứ nhất là do của ông *de Metz*, thầy dòng ở *Saint-Germain*, mà lập lệ « phàm bà nào vào tu cũng phải có một món hồi-môn (1) ít ra mỗi năm ba-trăm *livres* lợi-tức, thành nguyện-bản phải có sáu-nghìn mới được. » Khi ông thầy-dòng tạm chuẩn phép cho như vậy rồi, lại còn có đặc-chỉ nhà vua ưng y cho nữa. Thư của thầy và chỉ của vua về sau đến năm 1654 lại còn đem vào Hộ-bộ thanh-tra viện và vào nghị-viện đăng-bạ thi-hành nữa.

Đó là kể nguyên-ủy và cứu cho rõ cái khoản-ước của dòng tu thánh Bơ-noa, thờ-phụng chung-thân mình thánh đó. Nhà dòng thứ nhất làm nên thánh-tạo ở phố *Cassette*, chi-tiêu bằng những món tiền của bà *de Boucs* và *de Châteauvieux* nói trên kia.

Coi đó thì biết rằng dòng tu đó không có thể lẫn được với dòng tu ở *Cîteaux* được. Dòng tu ấy thuộc quyền thầy-dòng *Saint-Germain-des-Prés* cũng một cách như các bà *Sacré-sœur* thuộc quyền ông thầy-cả bên dòng Đức Chúa Giê-du, cũng như các bà phước đi bố thí thuộc quyền thầy-cả bên dòng thánh La-da vậy.

(Còn nữa)

1 — Bên Đạo người con gái đi xáo tu kín tiếc như là vào làm vợ chúa Giê-du vậy.

Những hồi tử đầu, đã in thành sau quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Phần thứ nhất.	Quyển I	223 trang, bán.	0 $ 50	Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển . . 0$20
	— II	203 —	0 45	
	— III và IV	159 —	0 35	
	— V và VI	193 —	0 45	
	— VII và VIII	320 —	0 65	Cả bảy quyển gửi 3 làm một gói . . . . . 2$75
Phần thứ hai.	Quyển I	215 —	0 45	
	— II và III	297 —	0 60	

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Gia-đình tan tác

Đêm khuya canh vắng, vắng bên tai nghe tiếng trống cầm canh, tiếng ve kêu, để khóc sùng tiếng chó xủa đâu đây xa, xen lẫn tiếng đồng hồ treo trên vách. Tiếng đều thay! buồn bã thay! cái cảnh đêm trường tịch mịch. Một mình tôi ngồi đối ngọn đèn xanh cùng quyển sách, trong chốn phòng văn, nghĩ vơ vẩn, mạch cảm lai láng. Tự hỏi mình rằng: « Sao đêm đã khuya còn ngồi trần trọc làm gì, không đi ngủ. Chao ôi! muốn nhắm mắt nhưng nào có yên giấc được đâu. Trí nào tôi rối như mớ tơ vò, phần thì thương cho thân, giữ cho số, cứ lận đận mãi trên con đường công danh. Tự nghĩ: « Làm kiếp nam nhi đứng trên vòng vũ trụ, nếu công sinh thành của cha mẹ không gì được cho trọn chữ hiếu, nợ quốc gia không báo được cho hết chữ trung, chẳng uổng hồ một tấm non sông làm ra?

Cứ ngồi nghĩ loanh quanh mãi, chuông đồng hồ đã điểm 1 giờ, mới ngoái cổ đã gáy rộn; tôi đã toan cất sách đi đến đi nghỉ, nhưng không hiểu tại sao trong lòng bứt rứt khó chịu, bèn khoác cái áo, tay cầm ba toong mở cửa ra đường định đi chơi cho khuây khỏa mối sầu, nào ngờ đâu vai chân nhẹ bước từ từ đi mãi.

Bóng giăng lờ mờ, vài ngôi sao lóng lánh trên trời, làn gió hiu hiu thổi, thoang thoảng mùi hương xen ở xa đưa lại, làm cho trong người tôi khoan khoái, bao nhiêu những nỗi buồn bã đều bay theo ngọn gió mà đi cả.

Kìa đây là đâu? thôi lạc rồi, hai bên đường toàn đồng cỏ xanh rì, nào tha ma mộ địa ngổn ngang làm cho tôi phải kinh sợ.

Nhưng thường nhật tôi là người rất can đảm, được một lát tâm thần lại bình tĩnh cứ từ từ nhẹ bước trên con đường vắng vẻ ấy. Mảo vẻ kêu đã khóc, tiếng từ quyên réo rắt bên bờ, thỉnh thoảng lại nghe rằng vẳng tiếng hát từ đâu xa đưa lại khác nào như quỉ hờn ma khóc.

Đây là đâu? sao cái cảnh tượng lại quạnh hiu ghê gớm như vậy! Mảng còn đang nghĩ ngợi, bỗng thấy một tòa nhà to lớn ở đàng xa xa giữa chân đồi kia. Tôi bèn đảo bước đi tới chẳng dầy có nhà của dân cư. Mà thật, một tòa nhà tranh, tường xiêu vách nát, chung quanh cây cối um tùm.

Bỗng tự nhiên vắng vẳng có tiếng người than khóc rất thảm thiết, tôi bèn đánh bạo tới gần nấp bên tường ghé mắt nhìn qua bức vách. Chao ôi! một cái cảnh tượng rất là ảo não hiện ra ở trước mắt: tôi làm sao tôi phải rằng mình nằm mơ gặp. Số là khi tôi vừa nom vào, thì thấy một người đàn ông trạc độ 45 tuổi, quần áo rách rưới nằm trên cái chõng tre, mặt mũi xám xịt, đau đớn con mắt lờ đờ nhìn vào người đàn bà ngồi bên cửa sổ. Mụ này mới chừng độ ngoài bốn mươi, nhỏ mặt buồn bã không bứt nào tả cho xiết, giọt lệ chảy quanh, tay để lên trán người ốm, thỉnh thoảng lại thở dài một tiếng, hình như thổ lộ ra những bứt bối nhiều nỗi xót ruột đau lòng.

Được một lát người ốm giơ tay lau những vệt nước giương to đôi mắt lờ đờ mà nhìn người đàn bà ngồi đứng trở lên cuối cùng, thở dài một tiếng rồi tắt nghỉ. Người đàn bà vội ôm lấy tử thi mà khóc nức nở hoài, làm cho tôi đứng ngoài không tài nào cầm được giọt lệ, vội chạy vào tìm lời khuyên giải.

Người đàn bà thấy tôi vào lấy làm ngạc nhiên hỏi rằng: « Chẳng hay cậu ở đâu mà lại vào đây? Tôi đáp: « Thưa bà, tôi vì đi lạc cho nên mới đến đây. Thoạt ở xa tôi ngỡ bà tham khảo đoán trong nhà tất có sự gì biến cố nên đứng nấp ở ngoài hiên trông thấy ông đây tử trần một cách rất thảm thương, sau bà lại khóc lóc khiến cho tôi cũng phải động lòng sầu, vội vào định tìm lời khuyên giải, bà hãy xếp mối thương tâm, dọn cơm nước, khám liệm an táng cho người qua đời đã.

Người đàn bà xụt xùi gạt lệ mà đáp rằng: « Cảm ơn cậu có lòng thương đến vợ chồng chúng tôi biết lấy gì cảm tạ... Tôi vội vàng gạt đi, mà rằng: Thưa bà, xin bà tha lỗi cho tôi, chẳng hay ông đây vì cớ gì mà từ trần một cách man rợ làm vậy?

Cậu ơi, tôi nói ra sao nhiều lại càng đau lòng hãy nhiều, nhưng cậu đã có lòng hỏi đến, để tôi xin thuật cho cậu nghe. Người đàn bà nói đến đây, mới lấy khăn ngoa đen, một tay lấy chiếu chiếu xuống phủ cho ông thì rõi bỗng đứa bé vừa xụt-xùi mà kể câu truyện như sau này:

Cậu ơi, chúng tôi đây cũng là con nhà khá giả chẳng qua vì cái gia tình quẫn bách cho nên vợ chồng phải đem nhau đến đây ẩn nấp ran cưỡng cho qua ngày đoạn tháng.

Mười năm về trước, chúng tôi cũng có cửa cao nhà rộng, buôn bán phồn thịnh ở chốn đô thành..., Người đàn bà nói đến đây, tỉnh như có điều gì uất ức lại khóc nức nở, nghẹn lời nói không ra tiếng, đứa bé đói bé, ngọn đèn bắt đầu khi to khi nhỏ lập lòe như con đom đóm, bên cạnh thì tử thi đã phồng chiếu ra rồi. Trông cái cảnh ghê gớm bi ai ấy, người sau đêm đến đâu mà chẳng phải đứng mình kinh sợ.

Sau bà ta lại gạt nước mắt mà tiếp luôn câu chuyện: « Chẳng may cho cái gia đình nhà tôi đang lúc buôn bán phát đạt, sản nhà sắm nắt, bỗng ngọn lửa tà nghiệp, cái trong giấy phát làm cho mấy nóc nhà cùng cửa cải, đồ vật bóa ra tro tàn. Thương hại thay cho tôi! đau đớn thay! nhà cháy, sản mất, ông cụ thân sinh ra chỉ còng còn bộ cháu lẫn 5 đứa bị ngọn lửa thiêu chỉ còn trơ đống xương, tỉ giới ôi! Hóa-công kia độc địa làm chi, nỡ giết ra tôi, chúng con tôi một cách oan ức như vậy. Hỡi ôi, con ơi! chẳng hay cha ở nơi chín suối, có thấu cái nỗi người này không?

... Sau khi nhà tôi tan tác, vợ chồng khánh kiệt, quá thì không có ai mà ngoảnh lại cũng không có ai, tay không chưa để tìm sinh nhai, vợ chồng tôi dắt díu nhau đến đây, dựng tấp liều tranh nương nấu cho qua tai. Nào tối ngày ngày vào rừng đốn củi, còn tôi thì mò cua bắt ốc kiếm ăn lần hồi.

Ngày tháng êu đao sáng non xanh nắng bạc, xem tối vợ chồng nuôi nhau, tưởng tai cũng là yên phận, nào ngờ đâu giời ghen độc địa, để xoay đến thế còn vẫn chưa thỏa, lại còn bắt tội nhà tôi thiệt mạng bỏ con thơ vợ dại lại. Tôi biết trông cậy vào đâu bây giờ? Nói đến đây thì lại ôm tử thi mà khóc: Anh ơi! anh đi đâu anh bỏ mẹ con tôi, nông nỗi đành cay nay anh ở nơi chín suối có thấu chăng? Anh ơi! gã không có chết con thơ thì tôi cũng liều sống thác với anh một thể cho xong đời.

Tối ngày xong câu chuyện, lòng thương xót không để dằn cho xiết, hạt lụy chứa chan, tìm lời khuyên giải, tặng ít tiền rồi từ giã ra về.

Vừng kim ô đã lóe ánh sáng, bóng chị hằng đã lẫn đi đâu mất. Trên cành líu lo chim hót, dưới nước ngư-phủ buông mồi, một mình tôi lải thải trở ra về, trong lòng chứa chất không biết bao nhiêu là nỗi thương tâm.

Ng.-eb.-Đ. Nho-Lâm.

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1 $ 00

BÁN TẠI HIỆU Bào-chế

L. BLANC

61, phố Paul-Bert, Hanoi

KỲ TEN KHONG RO

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thơ đến hỏi báo-quán, thì cho biết nội số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quấn ấy, để cho người làm sổ tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay lý tưởng vẫn tắt, hoặc thất quá, không xác đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

VĂN UYỂN

Tự thán

Một mình lưng lự cảnh chẳng,
Nỗi niềm tâm sự biết bầy cùng ai,
Vẫn vơ hết đứng hết ngồi,
Vơ vơ rồi rỉ đói bời tiếc đau.
Trời đen mấy tỉ mù mịt,
Kẻ ai rắp thảm quạt sầu cho người.
Lòng riêng, riêng những ngậm ngùi,
Biết cùng ai ngỏ khắc khoải tình đây.
Biết ai là kẻ tâm đầu,
Để cho ai ngỏ đôi câu giải phiền.
Lạ thay cơi bạc kim tiền,
Xui lòng đen bạc, bạc đen mấy người
Cầm thay cho cái tài đời,
Nhanh chân một bước khinh người hiển hoa.
Kẻ thời khinh bỉ song thân,
Ở lòng muộng thú mà nhiễn phận chồng sai,
Những người bạc bẽo trên đời,
Lại hay vinh hiển hơn người lị không.
Kẻ thời tôi sẽ nhờ chồng,
Kẻ thì nhờ vợ ở lòng no ấm.
Công cha nghĩa mẹ đã huỷ,
Để không bóc đáp thuở gì lứa mai.
Sinh đời sẽ lỗ chịu đời,
Phải nên gắng chí thân thời lập thân
Tài gai hễ thì xa gần,
Tính sao giã sạch nợ trần mới nên.
Sinh vào cái buổi đua chen,
Nhanh chân thì tới, non hèn thì thua.
Cuộc đời càng nghĩ càng đau,
Bây giờ để vậy biết sau thế nào.

Vũ-đình-Việt Đáp-Cầu

Hồ Hoàn-kiếm

Biếc biếc xanh xanh nước tự trời,
Giữa hồ sen mọc chính thêm tươi.
Rùa vàng thấu trước đâu là vết,
Kiếm cũ ngày nay nọ thấy rơi.
Chân một vài giang sơ cũng khắn,
Cầu đôi ba dịp khách đong chơi.
Xưa sao như thế giờ sao thế,
Trải mấy tang thương mấy cuộc đời!

Gửi cho bạn ở Vinh

Đã trót mày dâu đứng ở đời,
Chẳng chơi đời cũng gọi là chơi.
Đàn tăng đổi tiếng ngẫu hồ thuyền,
Rượu nồng vài bọ vẫn chưa thôi.
Cờ chẳng thấp cao song cũng thế,
Thơ niêm bằng trắc vận thường xuyên.
Bè chơi, chơi hẳn cho đời biết,
Biết mặt bằng quơ khác hẳn...

Nguyễn-Phái

Các việc tỉnh trưng và đấu giá

Đến ngày thứ sáu 7 janvier 1927 hồi 9 giờ sáng tại phòng Hội-đồng tòa Đốc lý sẽ đấu giá cho thầu.

1. Bán gạch lát hè trong 10 tháng cuối cùng năm 1927.
Ký quỹ tạm : 400$00.
Ký quỹ nhất định : 4.000 francs.
2. Bán gạch lát hè và xây cống hè trong năm 1927.
Ký quỹ tạm : Không phải.
Ký quỹ nhất định : 1.200 francs.
3. Lấp những đường phố W.64, Jauréquiberry và đường số 190.
Ký quỹ tạm 200 $.
Ký quỹ nhất định : 5.000 francs.

Điều lệ những việc đấu giá ký tại phòng Lục-lộ thành-phố (Voirie) ngày nào công-chúng đến xem cũng được, sáng từ 8 đến 11 giờ và chiều từ 14 đến 17 giờ trừ chủ nhật và ngày lễ không kể.

Đến ngày 10 janvier 1927 hồi 10 giờ tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm một cái nhà cái sinh cho tỉnh Hà-đông.

Việc làm đáng 11.953$28.
Ký quỹ tạm 200$00.

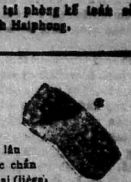
Ngày thứ tư 23 février hồi 15 giờ tại sở Thương-chính Hải cảng Sở-gon sẽ đấu giá mua 200.000 hào đay mới, và 4.000 sản sợi để đóng làm bao muối.

Điều lệ để tại phòng kế toán sở Thương-chính Haiphong.



LAN-PHƯƠNG

79, Hàng Đào, Hanoi



Bản-hiệu chuyên làm khăn xếp đã lâu năm, làm được kiểu dáng đẹp để chắc chắn hơn mọi nơi. Nay có làm cả mũ nút chai (liège) đủ các lối. Hàng gửi lĩnh hóa giao ngân, nhưng phải gởi một phần tiền trước.

Khăn 7 nếp không kể chữ nhân

Nhiễu tây. . . . . 3$80 - 3$00 | Lượt. . 2$50 - 2$00 - 1$20 - 0$80

Mũ nút chai : 3$00 - 2$50

Tiểu-sử nước Tư-ba-đạt

(Tiếp theo)

TIẾT THỨ II

Hiến pháp của Lại-khách-ngõa-sĩ

Năm thứ 880 trước Thiên-chúa giáng sinh, ở nước Tư-ba-đạt xuất hiện ra một nhà đại tiếp pháp, tên là Lai-khách-ngõa-sĩ (Lycurgus) Khi ấy Tư-ba-Đạt dựng nước đã hơn một trăm năm Lai-khách-ngõa-sĩ là một người trong họ nhà vua nước Tư-ba-đạt. Chính thể nước Tư-ba-đạt vốn là hai vua cùng cai-trị, bởi dân tộc Đức-lị-an đến chiếm đất ấy, với người thổ trước cùng ở, cả thảy sáu họ, không thống nhất vào đâu cả. sau ở trong sáu họ ấy, kén hai người lên làm vua, Lai-khách-ngõa-sĩ là con một vị vua ấy. Lai-khách-ngõa-sĩ khi tuổi trẻ bị giềm pha phải bỏ nước đi du lịch, trước nhất đến hòn cù-lao Cách lai-đặt (Zaynthe), hòn cù lao ấy là nơi ở cũ của dân tộc Đức-lị-an, chính trị rất tốt, có người nói rằng sau này hiến pháp của Lai khách ngõa sĩ lập ra, phần nhiều bắt chước ở đó. Sau cùng lại sang Ai-cập (Egypte) ở ngoài cả thảy hơn mười năm mới về nước, nhân dân rất hoan nghênh, phong cử lên để giúp vua mà cải cách việc chính-trị trong nước, Lai-khách-ngõa-sĩ được nhân dân cử lên rồi, mới tự ên ngăn rằng mình vâng mệnh quí thần, nhưng Lai-khách-ngõa-sĩ sử dụng sức cường quyết mà làm, đã được đến mấy năm, lại còn muốn bỏ mình đi để làm cho hiến pháp ấy, thật được thành lập, có thể để được lâu dài, bèn triệu tập quốc dân mà bảo rằng: « Tôi vâng mệnh quí thần, lại phải đi du lịch nước ngoài, hễ pháp của tôi lập ra, xin đừng thay đổi, thì phúc mạnh của nhà nước, lâu xa không bao giờ hết. » Rồi bỏ nước ra đi, không ai biết là đi đâu mà sau cũng không về, có người nói rằng thật là ông ấy tự mình xuống nước mà chết. Người Tư-ba-đạt theo lời dặn ấy, không ai dám rối loạn đến hiến pháp. Năm trăm năm về sau, khiến cho nước Tư-ba-đạt là một nước quân sự hơn hết thảy nhất, thường làm chủ mình cả nước Hy-lạp. Than ôi, công đức của bậc trí-biết nhân cai-trị, há chẳng tốt đẹp lắm sao nào!

Đã gọi là nước thì phải có đủ ba cái cơ quan: lập pháp, hành pháp và tư pháp. Ba cái cơ quan ấy mà thiếu một, thì không gọi là nước được. Ở Trung-quốc mấy ngàn năm nay, không có cái cơ quan lập pháp, chỉ có sách Chu-lễ của ông Cơ công cũng hơi giống, nhưng cũng chỉ là một bộ sách hành chính, chớ chưa phải là cái thể pháp nước. Ở châu Âu từ mấy nghìn năm về trước, đã có ông tai khách ngõa sĩ chuyên chủ việc lập pháp, thì chính trị ngày thêm phát lợi, chẳng phải là lẽ nên như thế ư?

Phàm người ta cả đời không bước chân ra khỏi nước, thì chỉ có cái trí thức của xã hội mình, mà không có cái trí thức của xã hội khác; và dẫu không có cái trí thức của xã hội khác, mà cái trí thức của xã hội mình cũng không hoàn bị, Lai khách ngõa sĩ gây dựng được cái nghiệp lớn cho nước Tư-ba-đạt như thế, cũng là cái kết quả lắt về sự lưu lạc ra nước ngoài mười mấy năm.

TIẾT THỨ III

Chính thể nước Tư ba-đạt

Cơ-quan về chính quyền của nước Tư-ba-đạt có bốn: một là vua, hai là nguyên lão nghị hội, ba là quốc dân nghị hội, bốn là quan chấp chính, mà vua có hai vị, quan chấp chính có năm vị. đầu là hiến pháp của Lai khách ngõa sĩ đã lập định rõ ràng.

1) Vua nước Tư-ba-đạt chỉ là một vị chủ tế cho quốc dân, mỗi tháng lại thay mặt nhân dân đến làm lễ cầu đảo ở đàn thờ trời đất và bách thần. Khắp cả trong nước, xứ nào cũng có sung phủ sẵn để cho vua ở, nhân dân cũng thường cống hiến luôn. Khi vua chết, thì hễ các cả nước, trọn tập người trong nước, trong mười ngày cử hành lễ chôn cất rất là long trọng. Thế nhưng mà danh vị thì sao, mà quyền thì nhỏ, chính quyền trong nước, cầm ở trong tay năm vị quan chấp chính. Nói tóm lại, thì vua chỉ là ông chủ tế tự, ông chủ tài phán, ông nguyên soái khi có việc chinh-chiến, đối với nguyên lão nghị hội thì là nghị trưởng, đối với quốc dân nghị hội thì giữ quyền phát ngôn. Vậy có gì lại đặt hai vua? là cốt cho hai bên địa vị ngang nhau, khiến chế lẫn nhau, các nước khác thì phòng cái hại chuyên chế mà bỏ cái chính-thể quân chủ, nước Tư-ba-đạt thì lại lợi dụng cái chính thể quân chủ, cũng là một ý để phòng cái nại chuyên chế. Cái thể chế đặt hai vua cùng nước Tư-ba-đạt, cũng giống giống như cái thể chế bổ vua mà đặt hai Khổng-tế (Consuls) của nước La-mã. Lại còn thế này nữa: Vua nước Tư-ba-đạt không được kết hôn với nước ngoài, hai vua cũng không được làm thông gia lẫn với nhau, một là phòng không cho giao kết với vua nước khác, nhờ thanh thế để thêm to quyền bính, một là khiến cho hai vua không bao giờ hòa nhất được, cứ ở vào cái địa vị đối địch với nhau mãi. Thế thì chính thể nước Tư-ba-đạt tiếng gọi là chế độ quân chủ, mà thực thì là cái chế độ quí tộc cộng hòa.

Chính thể nước Tư-ba-đạt, thật là cái chính thể rất lạ, suốt đời xưa đến đời nay, không cái gì là không khác lối thường, mà việc đặt hai vua cũng là một việc lạ ở trong cái chính thể ấy. Trong sách sử của Trung-quốc có câu: « Trời không hai mặt trời, dân không hai vua », thế mà nước Tư-ba-đạt dùng cái chính thể ấy đến mấy trăm năm, lại thành ra một nước mạnh ở đời thượng-cổ, là tại làm sao? Nước là nước của vua, thì chỉ có một mà không thể có hai được; nước là nước của dân, thì một vua cũng được, nhiều vua cũng được, số vua cũng được, không vua cũng được, cho nên xem cái chính thể của nước Mỹ và nước Pháp ngày nay, thì biết cái câu « vô-chủ nãi-loạn » (không có chủ thì loạn) không đủ tin; xem cái chính thể nước Tư-ba-đạt và nước La-mã (nói về cái thời đại Không-tái đời xưa), thì biết cái câu « Dân vô nhị vương » không đủ tin. Tuy vậy, Trung-quốc xưa kia cũng đã từng có, người nhà Chu đuổi vua Lệ-vương ra đất Trệ, ông Chu và ông Thiệu cùng cầm quyền nước, gọi là cộng-hòa, đến mười bốn năm, thật là như in với cái chính thể Khổng-tế của nước La-mã.

Vua nước Tư-ba-đạt đời xưa chẳng khác gì quân chủ nước Anh đời nay, dẫu gọi là dân quyền phát đạt đến cực điểm cũng được.

(*Còn nữa*) X dịch thuật.

Hoa Đào Trước gió

(NAM-TRUNG TÌNH NỮ-LANG)

(Nghĩa-hiệp tiểu-thuyết)

Sách dầy non 300 trang. Giá bán 0$65 Cước phí 0$20. Mua buôn trừ 15 phần. Thư và Mandat xin gởi cho:

M. BÙI-XUÂN-HỌC

Trung-Bắc Tân-Văn. Hanoi. 5.556

LẠI MỚI CÓ

Kính trình quí khách,

Bản-hiệu mới nhận được crème « Vernision » để đánh giầy ta, giầy tây bằng da láng (verni), thứ thuốc này bôi vào láng càng để ngấm lâu da càng bóng và mềm, láng không hay rắp.



NGUYỄN-TIẾN HÂM

Bottier - Chapelier

7, Rue des Caisses, Hanoi

Hạ Giá. — Giá giầy các bản-hiệu tính theo catalogue n° 6 bộ 1$.



Ô TÂY: cán bạc 7$50 et 8$ cán mũi gu 3$, 3$20 et 5$00 vải bền, kiểu đẹp, ai không tin sẽ có giấy cam-đoan.

MŨ LIÈGE 1$80, 2$50 et 3$

Khăn xếp: lượt Tây 2$50 et 2$80; lượt Ta 0$80, 1$50 et 2$30; nhiều Tây 2$50 et 3$.

Có bản đồ các thứ mũ dùng về mùa rét.

Nguyễn-ngọc-Linh

104, Rue du Chanvre, Hanoi

Mới về khăn foulars, cache-cols et écharpes bằng laine, soie và crèpe de Chine mùi rất đẹp để các ông, các bà và các cô dùng về mùa rét và mùa bức. Hàng đẹp và giá hạ.

Xe LUCIFER tại trường thi

Cuộc thi chạy giờ

Nhất: BỒNG

Ba: TIÊN

Cuộc thi Đỉnh-chiến

Nhất: BỒNG

Nhì: MÉGY

Đều đi xe LUCIFER cả

Xe ấy bán tại hiệu AVIAT

THUỐC TRỊ NÓNG LẠNH VÀ RÉT

rất linh-nghiệm, rất có tiếng

Phải mua thứ hiệu con Bươm-Bướm mới là thứ thiệt.



Mỗi trong vé thuốc có gói theo giấy chỉ cách dùng, hãy y theo cách chỉ mà dùng mới thấy hay.

Thứ bột mỗi gói 0$10 *Thứ hoàn mỗi ve* 0$10

Tiệm cái:

ĐẠI-QUANG DƯỢC-PHÒNG

46 bis, Tổng-đốc Phương, Cholon

Có gởi bán cùng mấy tiệm thuốc bắc khắp cả xứ Nam

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC:

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một nơi vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Lúc mua vé tôi giả 20 quan, cứ tôi đóng luôn 20 tháng mỗi tháng 1n mười quan. Hết tiền thì thôi, liền được ngay vé tôi, rồng mình có quyền xin đổi, kể vé tháng nào thì được vé tháng ấy. Mỗi năm chia làm bảnh tiền một kỳ, tức là vào những ngày đó, mỗi vé được có quyền xổ-số một lần vào ngày có sinh lợi-tức.

Vé Crédit National mỗi năm bảy kỳ xuất ra số: 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre.

Mỗi lần ra số có:

1 lô	MỘT TRIỆU
1 lô	500.000 quan
2 lô	200.000 quan
3 lô	100.000 quan
6 lô	50.000 quan

Tiền rút số lần kỳ trong một năm cộng là 22 triệu quan

Như vậy rất dễ cũng để trông làm.

Muốn được vé này xem rõ số, nên gởi 20 quan cho ông sau chiếm nhất:

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6576

Tiền bán vé này chạy bằng ngày 25 Mars 1921 sẽ chia mua vé được để đến cho chắc.

Số 12

TÂY-DU

NGUYỄN-BỈ-MỤC dịch thuật

Tôn-ngộ-không nói:

— Các ngươi chớ nói càn! Quái sư vâng mệnh các ngươi sai đi, khi nào lại có bắt lắm. Các ngươi đem sổ sinh-tử ra đây cho ta xem nào.

Thập-điện Diêm-vương nghe nói, liền mời *Tôn-ngộ-không* lên ngồi trên để ông để xem sổ. *Tôn-ngộ-không* tay cầm cái gậy sắt đi thẳng lên trên *Sâm la-điện*, nghiêm-nhiên ngồi ở chính giữa, gọi những phán-quan đem sổ sinh-tử ra xem.

Trong sổ chia làm mười loại, xem khắp các loại như mão-trùng, vũ-trùng, vân vân, đều không thấy có tên «*Tôn-ngộ-không*». Xem cả đến loại viên-hầu cũng không thấy. Bởi vì con *Thạch-hầu* này giống người mà không phải người, giống thú mà không phải thú, cho nên phải lập riêng ra một quyển sổ khác.

Tôn-ngộ-không xem xét hết cả, xem đến quyển sổ của *Hồn* » về sổ có một nghìn ba trăm năm mươi, mới thấy sổ ba chữ tên « *Tôn-ngộ-không*, dưới lại chú rõ là con *Thạch-hầu* tự trời sinh ra, sẽ được thiên-chung và hưởng thọ ba trăm bốn mươi hai tuổi.

Tôn ngộ không nói:

— Ta cũng chẳng nhớ đã thọ được bao nhiêu rồi, chỉ-bằng cứ xóa tên đi là xong.

Nói xong, rứa thì cầm bút thấm vào nghiên mực, xóa kín tên đi. Bao nhiêu những loài viên-hầu có tên trong sổ cũng đều xóa cả.

Tôn-ngộ-không vẫn quyền sổ xuống đất mà bảo rằng:

— Thế là xong việc! từ đây các ngươi không cai-quản được ta!

Nói xong, đứng dậy múa cái gậy sắt, rồi lững-thững ra đi. *Thập-điện Diêm-vương* chẳng ai dám đến gần cả. Khi *Tôn-ngộ-không* đi khỏi rồi, *Thập-điện Diêm-vương* rủ nhau vào *Thủy-phân-cung* yết-kiến *Địa-tạng-vương Bồ-tát* để bàn việc đáng biếm tàu với *Ngọc-hoàng thượng-đế*.

Lại nói chuyện *Tôn ngộ-không* ở trong thành đi ra, bỗng vướng cái dây văn ngã, giật mình tỉnh dậy, thành ra một giấc chiêm bao. *Tôn-ngộ không* vừa vùng mình nổi dậy thì nghe tiếng bốn viên kiện-tướng sáng dẫn khí đến reo rầm lên mà rằng:

Đại-vương vui chi ca quá say, thành ra ngủ suốt một đêm, bây giờ mới dậy.

Tôn-ngộ-không nói:

— Những ngủ không thì nói làm chi, ta vừa mộng thấy hai tên qui-sứ đến bắt ta, đem ta về *U-minh-giới*. Sau ta tỉnh rượu, mới hóa phép thần-thông, tiến thẳng vào *Sâm-la-điện*, tranh-biện cùng *Thập-điện Diêm-vương*. Ta xem sổ sinh tử ở chốn âm-ty, phàm có tên họ của những ta ở đấy, ta đều xóa đi tất cả, thế là từ nay *Diêm-vương* không có quyền cai-quản được bọn chúng ta.

Bàn kế xong nhau sợ lọt tự ấn. Từ đó loại viên-hầu có nhiều con không chết là tại chốn âm-ty không có tên trong sổ vậy. *Tôn-ngộ không* lại hàng ngày chơi-bời vui-thú như xưa.

Lại nói chuyện *Ngọc-hoàng thượng-đế* một hôm ngự triều ở trên *Linh-tiêu bảo điện*, có đông đủ cả các vị văn-võ tiên-ông. Bỗng thấy *Khai-hoàng tử* chân-nhân qui xuống mà tâu rằng:

— Muôn tâu *Ngọc hoàng thượng-đế*! có *Đông-hải long-vương* là *Ngao-quảng* dâng biểu, đang đứng chực tại ngoài cửa cung.

Ngọc-hoàng thượng-đế truyền lệnh cho vào. *Ngao-quảng* vào qui tại trước điện, dâng đạo biểu-văn. Tiên-đồng tiếp lấy biểu-văn để lên. *Ngọc-hoàng thượng-đế* mở ra xem, biểu-văn như sau này:

« *Tiểu-thần là Đông-hải long-vương* « *tên gọi Ngao quảng cúi đầu lạy tâu* « *để dâng Ngọc-hoàng thượng-đế* sơi « *xét cho.*

« *Mới đây có một con yêu ở Thủy-liêm động thuộc về Hoa-quả sơn, tên* « *gọi Tôn-ngộ-không, cậy sức hùng* « *cường, dám rẽ nước xuống dưới* « *thủy-cung, đòi lấy binh-khí và y-* « *giáp.*

« *Thần-đẳng bất-đắc dĩ phải cho hắn* « *cái gậy Như ý bổng, chiếc mũ Tỏ-* « *kim quan, bộ áo Hoàng-kim giáp và* « *đôi giầy Bộ-vân-lý, bấy giờ hắn* « *mới chịu đi.*

« *Gần khoe-khoang võ nghệ, lại có* « *pháp thần-thông thần-đẳng không* « *sao trị nổi, dám xin thượng-đế* « *sai thiên bình xuống thu lấy loài* « *yêu quái ấy, để khiến cho bốn bể* « *được yên lặng.*

« *Cẩn tấu!* »

Ngọc-hoàng thượng-đế xem xong, phán bảo *Đông hải long-vương* cứ về, rồi sau sẽ sai tướng đi bắt. *Đông-hải long-vương* lạy tạ lui ra. Bỗng lại thấy *Cát tiên ông* thiên-sư qui xuống tâu rằng:

« *Trên trời có bách thần, dưới đất* « *có chúng qui, để phụng-thừa mệnh-* « *lệnh của đức thượng đế, Âm dương* « *luân-chuyển, có sinh có tử, đó là* « *cái số tự-nhiên.*

« *Nay có con yêu ở Thủy-liêm-động* « *thuộc về Hoa quả sơn, tên gọi Tôn-* « *ngộ-không, khoe tài cậy mạnh, xinh* « *dc hành hàng, khi qui sứ vâng mệnh* « *đến bắt, lại đám dùng phép thần-* « *thông, đánh chết mấy tên qui sứ và* « *làm náo động cả chốn âm-cung.* « *Đòi xem sổ sinh-tử, bạo nhiên những* « *loại viên-hầu có tên trong sổ, đều* « *xóa bỏ cả.*

« *Vậy thần đẳng cái đầu tâu trình,* « *dám xin thượng đế sai thiên-bình* « *xuống thu lấy loài yêu quái ấy,* « *khiến cho chốn âm cung tránh khỏi* « *sự nhiễu-loạn.*

« *Cẩn tấu!* »

Ngọc-hoàng thượng-đế xem xong, cũng truyền cho *Diêm-vương* cứ về địa-phủ, rồi sau sẽ sai tướng đi bắt *Tôn-ngộ không. Tần quảng vương* lạy tạ lui ra.

Ngọc-hoàng thượng đế hỏi các văn-võ tiên-ông rằng:

— Con yêu-hầu này từ đâu sinh ra, và sinh về đời nào mà có phép-thuật như thế?

Hai tướng *Thiên lộ nhãn* và *Thuận-nhĩ-phong* qui xuống tâu rằng:

— Muôn tâu *Ngọc-hoàng thượng-đế*! Con yêu-hầu này tức là con *Thạch-hầu* ở trong tầng đá nứ ra về hồi ba trăm năm trước. Bấy giờ ai cũng cho là thần-thường, không ngờ tu-luyện lâu năm, ngày nay lại có cái tài giáng long phục hổ, dám đòi xem sổ sinh-tử của vua *Diêm vương* mà tự-tiện xóa tên đi.

Ngọc-hoàng thượng đế nói:

— Bây giờ có vị thần-tướng nào dám xuống hạ-giới để thu phục con yêu-hầu ấy không?

Bỗng thấy *Thái bạch tướng-quân-tinh* qui xuống tâu rằng:

— Muôn tâu *Ngọc hoàng thượng-đế*! Trong *Tam giới* phàm giống nào đã có *Cửu-khiếu* đều có thể học đạo thành tiên được. Con *Thạch-hầu* này trời sinh đất dưỡng, nay hẳn đã tu thành tiên quả, có tài giáng long phục hổ cũng như một người học đạo thành tiên khác gì! Dám xin *Thượng đế* để cử công sinh-thành, nên mở lượng từ-bi, giáng một đạo chỉ chiêu-an, gọi hắn lên đây, phong cho hắn một chức quan nhỏ-nhỏ, để mà kiềm-chế hắn. Hắn cúi đầu vâng mệnh thì thôi, nếu không thì hãy giờ sẽ bắt mà trị tội, có lẽ không phải khó-nhọc đến thần-tướng ta ân-bình.

(*Còn nữa*)

Gởi bán

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

SIÊU-HOA
HỌA-KÍNH CÔNG-TY
TÉLÉPHONE : 598

Nhân dịp bản-hiệu chúng tôi dã giọn sang phố hàng Xe Điếu, số nhà 50, chúng tôi xin tính giá rất hạ trong một tháng kể từ 1er chp tới 30 tháng giêng tây nay để gọi chút thịnh-tình đối với các quý-khách.

Vậy xin mời các quý-khách tạm dời gót-ngọc lại xem, mới biết cho chúng tôi chỉ chuyên nghề chế tạo các thứ kính vẽ: « nhân-vật, sơn thủy » trông rất ngoạn-mục, gương xoi, kính giầy, kính mỏng, gương cũ mạ lại, và khung ảnh gỗ hoa đủ các kiểu, chúng tôi lấy làm hân-hạnh vô cùng.

Siêu-Hoa, công-ty
Kính cáo 3070.

Cải-lương Hí-viện
RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Tối chủ-nhật 2 Janvier 1927
Cho thuê rạp hát
để giáo-sư HARRY PISLER
Diễn các trò rất lạ như là:

Biết được tư tưởng của người ta; ai viết gì bỏ vào phong bì gắn lại giáo sư cũng có thể biết được; khiến người ta thiếp đi được; khiến được cả ý tưởng người ta; làm mình đờ như khúc gỗ; giáo sư làm quả tim giáo sư đứng lại trong mấy giây đồng hồ; giáo sư khiến được cả súc vật; còn nhiều trò khác, kể không xiết gược. Rất lạ, rất vui, thật là cuộc vui hiếm có, mời quý khách đến xem kẻo hoài.

GIÁ CHỖ NGỒI :
2 $ 50. 2 $ 00, 1 $ 50, 1 $ 00
0 $ 50, 0 $ 30 et 0 $ 20

Các ông các bà hội viên hội Cải-lương hý-viện đến xem cũng phải mua vé,

Tối thứ sáu 31 Décembre 1926 và Tối thứ bảy 1er Janvier 1927
Diễn tích
KIM-VAN-KIỀU
(Hồi thứ III)
Hát chèo cải-lương
Soạn giả : Nguyễn-ngọc-Chân
Diễn lần thứ nhất

Mời các qui-khách chiếu cố đến xem. Hồi này có nhiều giọng hát hay và lắm chỗ vui cười.

Thu nửa tiền
Tối thứ tư 29 Décembre
HOA-TIÊN
Vui trò đẹp lớp từ đầu đến cuối lại có lắm giọng hát chèo rất hay ?

Tối thứ năm 30 Décembre
TRẬN CƯỜI
QUÁ CHƠI NÊN NỖI
Sự tích một thầy thừa mẽ gái bỏ vợ, lúc khổ gái bỏ, lại đến vợ phải cưu mang.

記 YU-KÝ 裕
39, phố hàng Ngang, Hanoi

Có bán đủ các thứ đồ vàng bạc, châu-báu, đồng-hồ, nhỡn-kính, đồ sứ, vân vân.

Công việc làm rất khéo, giá bán tính rất hạ.

Giây nói số 629

HỠI CÁC NHÀ MẮC BỆNH XUYỄN, BỆNH HEN!

Ai mắc các bệnh ấy mà khó thở, mà đau tức, nên dùng thuốc Abyssinie Exibard bằng bột (REMÈDE d'ABYSSINIE EXIBARD en POUDRE) thì bệnh sẽ đỡ ngay. Đổ bột trong một cái đĩa, hoặc trên một mảnh kim-khí mà đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì lập-tức đỡ ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy kiến-hiệu lạ thường. Hút thuốc quấn Abyssinie Exibard (CIGARETTES d'ABYSÉSNIE EXIBARD) cũng hiệu-nghiệm lắm.

Trên cái băng quấn chung quanh hộp thuốc có in dấu-hiệu sau này mới là thực hiệu :

FUMIGATION
MARQUE DÉPOSÉE

Gởi bán tại { BLANC, Hanoi / MONTÈS, Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL
là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urojormine
Giá 1 $ 80 một hộp

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Vốn bản-hội 8800 $00 định tăng lên 12000 $00 Gọi thêm 125 cổ-phần, mỗi cổ-phần 25 $ 00 đóng làm ba kỳ. Ngài nào mua cổ-phần xin hỏi tại rạp hát.

Tối thứ tư 29 Décembre 1926
DU LONG HÍ PHỤNG
(chính-đức du Giang-nam)

Có cảnh hồ sen rất đẹp. Khi yết bảng ai gọi được hoa sen nở thì gả tiểu thư cho, các giai-nhân tài-tử lại rất đông, làm lắm trò buồn cười, có nhà mỹ-thuật chế ra cái hoa sen tự nhiên nở rất thần tình.

Tối thứ năm 30 Décembre 1926
Tích hát mới soạn
HỒNE-HẢI ĐƯỜNG MÃI THÂN TÁNG MẪU
BẠCH MẪU ĐƠN XẢ PHỤ TẦM PHU

Tích này đủ cả các giọng hát, tả rõ người tiết-nghĩa ngay gian, có đủ giọng thương yêu ghét muốn, thực là cuộc vui đích đáng, mời các qui-khách chiếu cố lại xem. vì tích hát này mới soạn rất là công-phu,

Tối thứ sáu 31 Décembre 1926
CHUA THAO
Diễn theo lối cổ có nhiều tay nam nữ tài-tử ra đóng vai chính.
3036

PHÒNG THĂM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG CỦA ÔNG ĐỐC-TƠ COLLOMB
32 Phố Đồng khánh, Hanoi

Nhổ răng, không chút đau đớn—Thay răng chữa răng — Thăm bệnh.

Có phòng khám bệnh cho người An nam, mở cả ngày.

Tính giá riêng 3065

Mấy điều khuyên về cách dề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có mủ mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản hiệu đã đến tận quan danh sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc.

COLLYRE JAUNE
selon formule du Docteur CASAUX
Hiệu bào chế CHASSAGNE
Lafon và Lacaze
có bằng bào-chế đệ nhất hạng tại Đại-học-đường Paris, kế-nghiệp
59, Rue Paul-Bert, Hanoi 3080

Hiệu xe thứ nhất ở nước Pháp
Furan — Pervenche
HIỆU TỐT HƠN HẾT CẢ

XE ĐẠP FURAN VÀ PERVENCHE — XE ĐẠP S. A. F.

Khung gập, men đen, chỉ vàng, *jantes* nửa kền, tay vịn kiểu Anh, có cái chắn bùn, một cái máy hãm, bánh bơm MICHELIN, có xà-cốt, ống bơm, có chuông, có cái che-giây, đảm bảo một năm, giá đáng 52 $ 00, bán có.	36 $ 00
Cũng như trên này, có hai máy hãm lịch sự.	37 . 00
Trắng men đỏ hoặc vàng, rất đẹp, có hai máy hãm, giá đáng 58 $ 00, bán có.	39 . 00
Các đồ theo kiểu Anh, hai máy hãm kiểu Anh, giá đáng 60 $ 00, bán có.	40 . 00
Xe đạp rất đẹp đại lịch sự, men xanh, hai máy hãm lịch sự, yên thực tốt, giá đáng 63 $ 00, bán có	45 . 00
Xe đạp các đồ theo kiểu Anh, có đèn điện thượng hạng, giá đáng 70 $ 00, bán có.	52 . 00

NÊN NHÂN DỊP CÁC GIÁ RIÊNG RAO HÀNG NÀY MÀ MUA
Chớ mua các đồ tồi, vì mất ít tiền hơn mà có thể mua được hàng thượng hạng
CÁC THỨ ĐỒ PHỤ XE ĐẠP, VÀ XE TAY
Jantes MICHELIN 5 $ 20 một đôi. Trục xe cổ pantins 9 $ 50 một cái
XE TAY NHÀ DÙNG TỪ 120 $ 00 TRỞ LÊN
Hỏi mua tại M. DEBIOLLE, 116, Avenue du Grand Bouddha, Hanoi — GIÂY NÓI SỐ 520
GỞI ĐI KHẮP CÁC HẠT ĐÔNG-DƯƠNG
3057

Đổi tên. — M. Nguyễn-chung-Điền cựu xã-đoàn làng Đan-tu, phủ Vĩnh tường (Vĩnh-yên), nay đổi tên là Nguyễn-trung-Khi.

Mất cắp hay đánh rơi? — M. Gaillon làm bào chế bính ở nhà thương Đồn-thủy trình rằng chiều hôm qua hồi 7 giờ đi mua hàng ở hiệu Gô-đa có kẻ cắp lấy mất một cái ví đựng 140 đồng và các giấy vặt ở trong túi.

PHÒNG-THĂM-BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thụ đệ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —
KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM-CHỨNG : Giá 1 $ 50
Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32.
GIÂY NÓI SỐ 236
3013

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Đèn điện tắt. — Vào hồi hai giờ sáng ngày hôm qua đèn điện thắp trong thành phố bị tắt ngấm mất mấy phút đồng hồ, vì luồng điện sói ở nhà máy tự nhiên đứng dừng lại.

Giá thử giờ ấy vào hồi chập tối thì lại một phen nhộn nhịp, nhất là ở các phố buôn bán, vì dạo này gần tết hàng tết đã bày la-liệt.

Thuyền đắm. — Nguyễn-văn Xuân 26 tuổi chủ thuyền số 266 lại sở tuần trình rằng vừa rồi thuyền bản có chở 25 người phu làm than ở sông cửa Cấm bị chiếc tàu « Elisabeth » của công ty than Mạo-khê va đắm chìm lỉm. May thầy thả và những người phu kia đều lên được cả, chỉ thiệt hại cái xác thuyền đáng giá vài trăm đồng bạc,

Cũng là cách trừ bệnh dịch tả. — Nghe nói cảnh-sát hết sức ngăn cấm những người đi gánh nước hồ ao về ăn dùng, vì sợ rằng bọn gánh nước thuê và con đòi thằng ở làm liều, lấy những nước dơ bẩn thì có hại vệ-sinh cho công chúng và khó lòng mà tiệt nọc được bệnh dịch tả.

Đó cũng là một cách trừ cái bệnh góm ghê ấy, song nước máy chưa đủ cho nhân dân ăn dùng thì nghĩ có khó sự giữ gìn lắm.

ĐÁP-CẦU

Lại chết về nghề làm pháo. — Ngày 24 vừa rồi, một người tên là Ng-văn-Tuân mua thuốc pháo về làm pháo, trong khi nhồi thuốc pháo không biết vô ý thế nào, thuốc nổ, người ấy bị thuốc bắn vào, ống chân gẫy tan nát cả, đầu và tay cùng mình mẩy đều bị trọng thương, đem vào nhà thương đến sớm hôm sau thì chết.

Lại một đứa bé em người làm pháo, tên là Tuy, mới ba tuổi lúc ấy đứng gần chỗ làm pháo, cũng bị trọng thương nữa.

KIẾN-AN

Một cái án-mạng. — Đêm hôm 22 décembre vừa rồi, ở làng An-luận thuộc huyện An-lão có xẩy ra một cái án-mạng, cũng vì sự ghen tuông mà ra.

Duyên do thế này: Một nhà kia có ba vợ, vợ cả mất đã lâu, chỉ còn vợ hai và vợ ba. Hôm 22 décembre, anh chồng về với vợ hai thì vợ ba biết nổi cơn ghen lên đỏ đi tìm. Khi nó thấy ở nhà vợ hai thì nó buông lời si-mắng chồng thậm-tệ. Vợ hai ra mắng thì nó vội cầm lấy con dao to mà chém vào đầu bị mấy vết thương. Ngay lúc đó anh chồng vội hô-hoán lên thì có người em giai chạy đến, lại vừa nhân lời anh sai bảo nên trói người vợ ba đó vào cột. Còn một mặt cho người đi báo. Khi dẫn cả vào huyện thì người vợ ba kêu đau bụng, huyện hỏi thì nó nói rằng bị chồng và em chồng trói giật cánh-khuỷu vào cột mà đánh đau lắm. Huyện bèn cho xe ngay lên nhà thương để chữa, song trong khi đi đường thì thổ ra nhiều nước rồi tắt nghỉ. Hiện người vợ ba thiệt mạng này đương có thai được vài tháng.

Việc này tòa án ủy thầy thuốc mổ xét vì bị đánh trói mà chết hay vì đâu.

Việc làm lại miếu âm-hồn. — Miếu âm-hồn ở đồn Sòi lập lên từ khi chiếc tàu Bắc-ninh đắm đến nay đã ngoài hai chục năm giời. Nay vì những vong-hồn những người bị thiệt-mạng về chiếc tàu *Đồng-lợi* thì người ta đang sắp-sửa làm lại miếu đó cho thật to. Nghe nói ông phủ Đặng-vũ-Trợ và ông bá Thanh làng Cấu-hạ đang trù-tính việc quyên giáo.

T. V.

GRAND ARRIVAGE !!!

Lits Hongkong (piliers carrés) en cuivre doré et tous accessoires pour literie.

Glaces biseautées et unies toutes dimensions et formes pour ameublement — Grand choix de Baguettes Dorées pour encadrement et tenture.

TRỊNH-XUÂN-NGHĨA,
7 Rue du Chanvre Hanoi -- Tél. n° 250.

DELEULE & DETOUILLON
76, Phố hàng Trống, Hanoi

Qui-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERROT :

Thượng hảo hạng	70 $ 00
Hạng đi đường xa B.	60 . 00
Hạng đi đường xa A.	58 . 00

XE-ĐẠP ALCYON :

Thượng hảo hạng	64 . 00
Hạng đi chơi.	54 . 00
Hạng đi đường xa.	50 . 00

XE-ĐẠP « DRAGON D'OR ». 42 . 00
3056



Agents généraux en Indochine : CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie 3027

正號金泰獅子 茶名
KAM-TAI
Marchand de thé de Chine

Chè là thứ thực-phẩm hằng ngày thường dùng [illegible] thích-hợp vệ-sinh, chè có nhiều tên hiệu khác nhau, mà cách chế tạo cũng phải kén chọn công nhận. [illegible] hương-thơm [illegible] Chè lại là một thứ lễ vật rất quí [illegible] thì nước Tàu xuất sản ra các thứ chè tốt nhất ở trên thế-giới này. [illegible] Hiệu chè chúng tôi mở tại tỉnh Quảng-đông và Hương-cảng hơn chục năm nay [illegible] Trung hoa, các thứ chè này là do chủ nhân chúng tôi thân chính đi đốc công kén chọn [illegible] nên chè của bản-hiệu mới thành được một thứ thực phẩm có ích như vậy. Chè của bản-hiệu lại có đủ [illegible] thơm ngon, [illegible] hiệu Kam-Thai sư-tử, [illegible] mới thật là chính hiệu. —

Kim-thái chủ-nhân Hoàng-địch-Phương cẩn-bạch
HAIPHONG: Số nhà 140, Phố Khách, Téléphone 272.
[illegible] Phố hàng Ngang, Téléphone 480
2101

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : 1 $ 30

Pommade Ribal
Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : 0 $ 80
BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
51, phố Paul-Bert, Hanoi 3089

CÁO BẠCH

SÁCH MỚI XUẤT BẢN
LỐI VĂN-THƯ
Của ông Cử-nhân Trần-huy-Hân soạn
Gần 80 bài Giá . . . . 0 $ 20

Có đủ các lối văn-thư.

Chia làm 4 mục : 1er Lối thư-thiếp. 2e Lối văn khấn. 3e Lối chiếu bài và đăng bá. 4e Lối văn-tế. Rất thông-thường tiện-lợi cho người xem.

SÁCH ĐƯƠNG IN
LUẬN-NGỮ CÁCH NGÔN
Của ông Hải-Nam Đoàn-như-Khuê dịch thuật.

In cả chữ nho, chữ quốc-ngữ dịch ra văn suôi và văn vần, ngoài bìa có ảnh đức Khổng-Tử trong có lược-thuật qua tiểu-sử ngài.

Rất tiện-lợi cho những bậc Cao-đẳng học-sinh về sự khảo-cứu chữ nho, bọn đồng-ấu về sự học thuộc lòng và tập đọc.

Hai thứ sách này có bán khắp cả các hiệu sách Hanoi và các nơi, mua nhiều có trừ hoa-hồng.

Hỏi tại nhà xuất-bản là M. Đoàn-như-Khuê n° 46 Bd Grand Bouddha (Quan-thánh) Hanoi. 5.981.

Rượu bồ-đào:
« TONIQUE TONKINOIS »
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2 $ 25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền
HANOI



Nếu ai hay
CẢM và HO
Nếu ai sợ HƯ PHỔI
thì phải LO MÀ DỮ MÌNH
thì phải uống
La SOLUTION PAUTAUBERGE
là một vị TRỪ TRÙNG ĐỘC HAY và BỔ RẤT HIỆU
Đừng để chờ tới đau nhiều mới chữa
NGỪA BỊNH HAY HƠN LÀ CHỮA
L. PAUTAUBERGE, 10, Rue de Constantinople, Paris et toutes Pharmacies

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU
DOCTEUR CASAUX
DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE
THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX
Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi,
đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.
Kiến-hiệu lạ thường **Không sót**
Để lâu không hỏng **Rẻ tiền**
Giá một lọ có ống nhỏ rọt . . . . . 0$70
ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI :
PHARMACIE CHASSAGNE
59, RUE PAUL-BERT, HANOI

NHỮNG VẾT XẤU Ở NGOÀI DA



cũng là diện mạo già đi,
là bởi các chất . . . đã khô đi.
THỨ CRÈME SIMON





CRÈME SIMON
PARIS

giữ cho da mềm mại, giữ cho người trẻ và đẹp luôn. Trừ được hắn nắng, bệnh cảm thử, và các dấu sấu bọ đốt, ban vân.

Phấn và xà-phòng Simon

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

CÁC ĐỒ MÀNG TẾT

TẠI GIAN HÀNG ĐỒ VÀNG BẠC

Carafon nửa pha lê hình tròn, cổ mạ bạc, có nút.	1$50
Carafon nửa pha lê hình giải, cổ lớn mạ bạc	1$75
Coupe có chân cao mạ bạc, viền đỏ, ở trong bằng pha lê	3$75
Coupe có chân, đồng mạ bạc, ở trong bằng pha lê.	3$25
Đồ uống nước chè, uống cà phê, bằng kim khí mạ bạc, một ấm cà-phê, 8 cái chén, có quai giữ nóng, khay chữ nhật.	45$00
Đồ uống rượu, 6 cái cốc, kim khí mạ bạc, khay mạ bạc, khay bù dục, thành khay kiểu lạ	1$80
Timbale kim khí mạ bạc, có trạm.	2$25

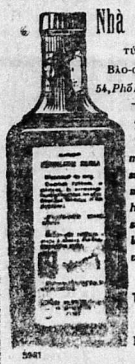
hế nào là bệnh trĩ?

Bệnh chỉ là mọc mạn trong đại chàng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sót một nhọc, sau khi đại-tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kịp chữa, để lâu có thể ăn thẳng đại chàng.

Vậy xin Liệt-quí lưu tâm giới thiệu cho bạn tạ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM
TRÍ KHOA Y-SINH
26, Phố hàng Đường, Hanoi

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay ít kém huyết sinh ra rào phồi, làm cho hay ho vặt.

ẤY LÀ :
THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BÔ 1$40

5941

祥和裕 YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS
48, Rue des Cantonnais, 48
Hanoi (Tonkin)
TÉLÉPHONE N° 266

Bán-hiệu có bán buôn nói thứ nốc nhiều, hàng tốt nhiều lắm, hàng thật tốt, giá thật rẻ.
Có bán cả hàng ta (Bắc-hộ) như the, nuppln, lĩnh, lụa, bông, quế, nến nến và hàng Saigon như lĩnh, the, nến nến.
Nay mới có đủ các thứ, lông thêm, mạng đen và nỉ mền rộng khổ. Không hàng này bán buôn trong tỉnh, chỉ không bán lẻ vì không có mẫu gửi đi các tỉnh, vì hàng còn nguyên không thể cắt được.
Quí-khách ở gần nên đến bản hiệu mà mua, còn ở xa thì gửi thư về, bản-hiệu sẽn gửi contre remboursement.

Chú-bạch
TU-WO-TSEONG

3015

Hỏi các người mắc bệnh trĩ, nào các ông đã dùng đủ các món thuốc rồi mà chưa khỏi thử nên mua thử thuốc bôi POMMADE NOYER, chắc ông sẽ vừa lòng khỏi tốn. Ở Phnom-Penh mua thuốc LAPUM & LAMOTTE, ở Hanoi mua thuốc LAPUM & LAMOTTE.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90

Dù các ngài đau dạ dày đến mề nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã liêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là : đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ
Hỏi tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
9, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, sưng đe dày, đau đe dày, ăn không ngon, ngủ không yên, thở tiền. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestil

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$40

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

CUO KOLA COCA. — *Rượu bổ đề cho những người ốm và dân bà ở cữ* . . . . . Một litre : 2$40
Trước khi ăn cơm nắng một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước.* Một chai : 1,25

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt.* Một chai : 1,25
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn tre con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm* . . . . . Một chai : 1,25

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.* . . . . . Một chai : 0,60

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003

DELEULE ET DETOUILLON

76, Rue Jules-Ferry, Hanoi

Súng và thuốc đạn Hiệu « *Verney Carron* »
MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY



SUDOL

thi tức khắc tuyệt nọ
RÔM-SẢY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudel thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sảy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn : 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
55 nhà 59, phố Tràng-tiền
HANOI

3003

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khắp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3001

SỨC DẦU Pétrole Hahn

Mượt tóc
và không dụng tóc
Sức một bận
thơm được lâu lắm

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.

3007

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG
東法滙理銀行
SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chi-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi : 21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 6 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 16 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

Tư bản dự định : Francs 72.000.000
Tư bản nộp rồi : » 68.400.000
Tổng cộng khoản dự-bị ngân ngày 30 Juin 1294 : » 81.082.020

Chánh quán tại : Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự : M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).
Phó trị-sự : M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.
Tổng chủ nhiệm : M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

CHO THUÊ TỦ BẠC

Tại chi quán Hanoi và Haiphong có cho các nhà gởi tiền thuê tủ bạc. Cách thức về việc thuê tủ bạc này tổ chức y hệt những nhà Băng to bên Đại-pháp.

Muốn hỏi giá cả, và xem xét buồng để các tủ bạc thì hỏi tại nhà băng về phòng (Service des titres).

Hiện viết tắt để gởi điện-tín : INDOCHINE.

Certifié l'insertion
Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn
La Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)